

CHƯƠNG 1

LÀM MỘT NGƯỜI CHÂN THÀNH VÀ CAO THƯỢNG

Con người ta sống ở trên đời không thể lúc nào cũng chỉ có một mình mà phải có những mối quan hệ trăm tơ nghìn mối với người khác. Để duy trì mối quan hệ giữa người với người thì ngoài lợi ích chung còn cần có sự chân thành.

Chân thành là gì? Là sự chân thực và thẳng thắn dựa trên nền tảng khách quan. Không âm mưu, không lừa dối, đó là nền tảng cơ bản cho sự giao tiếp giữa người với người. Chỉ khi chúng ta thành thật, biết giữ chữ tín thì mới có thể khiến người khác tin tưởng, mới có được sự tôn trọng và giúp đỡ của người khác.

Thừa Di- nhà triết học thời Bắc Tống đã từng nói: “Con người không trung tín thì không thể đứng trên đời này”. Điều này càng chứng tỏ sự quan trọng của chân thành. Muốn tiến từng bước vững chắc trong các mối quan hệ xã giao thì việc đầu tiên là phải giành được sự tin tưởng của người khác. Mà muốn giành được điều đó thì phải đối xử chân thành với mọi người, nói được thì phải làm được. Chỉ có như vậy bạn mới có thể thành công trong các mối quan hệ, mới có được những tình bạn lâu dài và bền vững.

1. Người chân thành làm nên việc lớn

Hoàng Phổ Tích là một đại thần nổi tiếng thời nhà Tùy. Năm ông mới ba tuổi đã mồ côi cha, do một mình mẹ ông khó lòng kiếm đủ sống bèn đem ông về nhà ngoại. Ông ngoại của Hoàng Phổ Tích thấy cháu mình thông minh lanh lợi, hơn nữa lại mất cha từ nhỏ, hết sức đáng thương nên hết mực thương yêu ông.

Ông ngoại của Hoàng Phổ Tích tên Vĩ Hiếu Khoan, khi đó nhà họ Vĩ ở vùng đó có thể coi là một gia đình lớn có danh tiếng, gia cảnh tương đối giàu có. Do trong nhà có rất nhiều con cháu đến tuổi đi học nên Vĩ Hiếu Khoan đã cho mở một lớp học tại nhà (tự thực), mời riêng một thầy giáo về dạy. Vậy là Hoàng Phổ Tích bèn cùng học với các anh em họ của mình tại lớp học tại gia này.

Vĩ Hiếu Khoan là một người hết sức nghiêm khắc, đặc biệt là đối với con cháu của mình thì càng quản giáo nghiêm khắc hơn nữa. Khi mới bắt đầu mở lớp học tại nhà, ông đã đặt ra quy định, ai không hoàn thành bài tập về nhà thì cứ dựa theo gia pháp đánh hai mươi roi thật đau.

Hôm đó, Hoàng Phổ Tích và mấy người anh họ sau khi học xong lớp buổi sáng bèn tụ tập trong một gian phòng đồ nát để chơi đánh cờ. Thật không ngờ do ham vui mà chúng chơi cờ quên cả thời

gian, chơi đến tận giờ đi học buổi chiều, mọi người đều quên không làm bài tập mà thầy giáo đã giao sáng nay.

Ngày hôm sau Vĩ Hiếu Khoan biết được chuyện này bèn tức giận gọi mấy đứa cháu đến thư phòng, mắng cho chúng một trận toí bời. Sau đó căn cứ theo quy định, mỗi đứa phải chịu phạt hai mươi roi.

Vĩ Hiếu Khoan thấy Hoàng Phổ Tích ít tuổi nhất, hơn nữa lúc bình thường vốn rất ngoan ngoãn nghe lời, hơn nữa cậu còn mồ côi cha nên không nỡ đánh cháu. Vậy là ông bèn gọi Hoàng Phổ Tích lại gần, ôn tồn nói với cháu rằng: “Cháu vẫn còn nhỏ, lần này ông sẽ không phạt cháu. Nhưng về sau nếu cháu còn tái phạm lỗi này thì ông sẽ trừng phạt không tha. Cháu phải hiểu rằng không làm bài tập, không chịu khó học hành thì tương lai làm sao làm nên chuyện lớn được?”

Hoàng Phổ Tích bình thường vốn rất thân thiết với các anh họ của mình, mọi người đều rất yêu thương cậu bé. Lần này thấy Hoàng Phổ Tích không phải chịu phạt, mọi người đều thấy vui mừng thay cho cậu. Nhưng trong lòng cậu bé Hoàng Phổ Tích thấy không vui, cậu thầm nghĩ: Mình và các anh đều phạm lỗi như nhau, đều quên làm bài tập. Ông ngoại lại không phạt mình là vì thấy thương mình. Nhưng tự mình không thể dễ dãi với bản thân, nhất định phải chịu đánh hai mươi roi theo quy định mới được.

Vậy là Hoàng Phổ Tích bèn chạy đi tìm các anh họ của mình, yêu cầu họ đánh mình hai mươi roi thay cho ông ngoại. Các anh cậu sau khi nghe xong thì tưởng là cậu nói đùa nên đều cười cậu. Nhưng Hoàng Phổ Tích nghiêm túc nói: “Đây là quy định của lớp học, hơn nữa chúng ta đều từng là hứa với ông ngoại, nếu vi phạm quy định thì sẽ cam tâm chịu phạt, nếu không làm như vậy thì hóa ra là chúng ta không giữ lời hứa rồi. Các anh đều phải chịu phạt theo quy định, em đương nhiên cũng không phải là ngoại lệ”.

Các anh họ của Hoàng Phổ Tích rất cảm động trước sự chân thành của cậu. Vậy là mọi người đều bèn lấy roi ra đánh Hoàng Phổ Tích hai mươi cái.

Về sau khi Hoàng Phổ Tích trưởng thành quả nhiên đã làm tới chức quan lớn trong triều đình. Nhưng cho dù làm quan thì những phẩm chất nói lời giữ lời, dũng cảm thừa nhận sai lầm mà ông được rèn luyện từ khi còn nhỏ vẫn không hề mất đi. Điều này khiến tiếng nói của ông trở nên có trọng lượng trong hàng trăm văn võ bá quan, được mọi người tôn trọng và yêu quý.

Sự chân thành không phải là chuyện một sớm một chiều, cũng là không phải là hành vi nhất thời. Đó là một dạng thói quen, là một phẩm chất tốt đẹp mà con người có được. Trong con mắt người khác thì việc thành thật, giữ lời có vẻ hơi “dại dột”, nhưng chúng ta cần biết rằng đây cũng là chính là một tư chất cần có nếu muốn làm nên việc lớn.

Án Thù là một thi nhân nổi tiếng thời Bắc Tống, ông còn nổi danh về sự chân thành của mình. Năm ông mười bốn tuổi được mọi người gọi là thần đồng và tiến cử lên cho Tống Chân Tông. Vậy là Tống Chân Tông bèn cho triệu kiến ông, để ông và hơn một nghìn tiến sĩ khác cùng tham gia một cuộc thi. Trong lúc thi, Án Thù nhận thấy đề thi này vừa hay hơn mười ngày trước mình đã từng luyện tập, vậy là ông bèn báo cáo lại đúng sự thật với Chân Tông, đồng thời thỉnh cầu thay đề thi khác cho mình. Tống Chân Tông vô cùng tán thưởng đức tính chân thực này của Án Thù, bèn phong cho ông làm “đồng tiến sĩ xuất thân”.

Khi Án Thù làm quan đứng vào lúc thiên hạ thái bình. Vậy là các quan văn võ lớn nhỏ trong kinh thành đua nhau đi tiêu khiển bằng cách xem kịch hoặc tới các tru lâu trà quán trong thành tổ chức các loại tiệc tùng. Do gia cảnh Án Thù rất bần hàn, không có tiền để đi ăn uống chơi bời, ông đành phải ở nhà cùng các anh em ôn luyện văn chương. Về sau Tống Chân Tông liền thăng chức cho ông lên làm thầy dạy học cho các thái tử. Các đại thần đều hết sức kinh ngạc, không hiểu hoàng thượng vì sao lại có quyết định như vậy. Tống Chân Tông bèn nói: “Gần đây quần thần thường xuyên đam mê vui chơi tiệc tùng, chỉ có Án Thù là đóng cửa ở nhà đọc sách, một người biết tự trọng lại cẩn thận như ông ta lẽ nào không phù hợp để làm thầy dạy học cho thái tử hay sao?” Án Thù sau khi tạ ơn bèn nói: “Thật ra thần cũng rất thích vui chơi tiệc tùng, nhưng khổ nỗi gia đình bần hàn. Nếu thần có tiền, nói không chừng cũng đã sớm tham gia vui chơi yến ẩm cùng các vị rồi”.

Hai câu chuyện này khiến Án Thù tạo lập được uy tín trước mặt quần thần. Từ đó về sau, Tống Chân Tông lại càng tin nhiệm ông hơn nữa.

Bài học làm người

Nhà giáo dục Thừa Di đã từng nói: “Làm cảm động người khác bằng sự chân thành thì người khác cũng sẽ đối xử với ta bằng sự chân thành”. Một con người cho dù làm bất cứ việc gì cũng phải thành thật, giữ lời. Hoàng Phủ Tích ngay từ nhỏ đã hiểu được đạo lý phải giữ chữ tín, do vậy mới nghiêm túc chấp hành kỉ luật, rèn luyện bản thân. Về sau, sở dĩ ông có thể làm nên nghiệp lớn có liên quan rất lớn tới phẩm chất đáng quý vốn có này của ông. Còn câu chuyện của Án Thù cũng có chung một ý nghĩa như vậy. Hành động chân thành của ông không những không tự chuốc lấy xấu hổ cho bản thân mà ngược lại còn gây thiện cảm cho hoàng thượng và các vị đại thần, điều này là một minh chứng rõ ràng cho sức mạnh của sự chân thành.

Có rất nhiều phương pháp để làm người khác cảm động, thành thật, giữ chữ tín chính là một trong những phương pháp quan trọng nhất. Tất cả những thứ tình cảm giả dối, điêu đảo thị phi có thể lừa dối người khác nhất thời nhưng lúc nào cũng phải đối mặt với nguy cơ bại lộ, càng quan

trọng hơn nữa là có thể khiến chính bản thân người trong cuộc phải chịu những sự giày vò về tinh thần. Chỉ khi làm một người chân thành mới có thể khiến lòng mình luôn thoải mái. Không có gì phải lo sợ, mới có thể nhận được sự đối xử thật lòng của người khác.

2. Thành thật với lòng mình, uy tín trong hành động

Vào thời Xuân thu Chiến quốc, Thương Ưởng- nhà chính trị của nước Tần, dưới sự ủng hộ của Tần Hiếu Công đã quyết định thực thi biến pháp. Nhưng hoàn cảnh lịch sử lúc đó lại vô cùng ác liệt, chiến tranh liên miên, lòng người không ổn định. Để tạo nên uy tín cho biến pháp, để các thay đổi có thể được thực thi một cách thuận lợi, Thương Ưởng bèn hạ lệnh cho dựng một cây cột gỗ lớn dài ba trượng ở cửa thành phía Nam, đồng thời dán cáo thị: ai có thể bê cây gỗ này chuyển sang cửa thành phía Bắc sẽ được thưởng mười lạng vàng. Nhưng lúc mới bắt đầu, những người đứng xem không tin rằng chỉ cần làm một việc đơn giản như thế lại có thể nhận được một món tiền thưởng cao đến vậy, kết quả là chẳng có ai đi xem thử thế nào. Vậy là Thương Ưởng bèn nâng giá trị tiền thưởng lên tới 50 lạng. Nhiều vàng như vậy ắt phải khiến người ta dừng cảm lên, cuối cùng có người đứng ra bê cây gỗ chuyển đến cửa thành phía Bắc. Thương Ưởng bèn ngay lập tức thưởng cho người đó 50 lạng vàng. Hành động của Thương Ưởng khiến cho người dân tin tưởng vào lời nói của ông, hình thành nên uy tín trong lòng của mọi người. Vậy là biến pháp của Thương Ưởng đã được triển khai rộng rãi ở nước Tần một cách thuận lợi, khiến nước Tần ngày càng trở nên hùng mạnh, cuối cùng đã thống nhất được Trung Quốc.

Nhưng điều mà mọi người không biết là chính ở nơi Thương Ưởng “dựng cột gỗ để tạo lòng tin”, trước đó 400 năm đã từng xảy ra một vở kịch “đốt lửa trâu chư hầu” khiến người đời chê cười.

Đát Kỷ là thiếp yêu của Chu U Vương, để giành được nụ cười của nàng, Chu U Vương đã hạ lệnh cho đốt lửa tại hơn hai mươi ngọn tháp báo hiệu xung quanh kinh thành (lửa hiệu là tín hiệu cầu cứu các nước chư hầu, chỉ khi nào bị kẻ địch tấn công thì mới cần đốt lửa, dùng để kêu gọi các nước chư hầu tới cứu viện). Vậy là các nước chư hầu nhìn thấy lửa hiệu, cho rằng có việc quân cần kíp, ngay lập tức hiệu triệu binh mã ầm ầm kéo đến. Nhưng sau khi đến nơi lại phát hiện ra là do nhà vua muốn giành được một nụ cười của ái phi mới bày ra trò này, các nước chư hầu bèn đứng đờng nổi giận bỏ về. Còn Đát Kỷ sau khi nhìn thấy cảnh quan binh các nước chư hầu lúc bình thường hùng hổ oai nghiêm là thế, giờ lại vô cùng tức giận thì thấy hết sức vui vẻ, cuối cùng cũng đã bật cười.

Năm năm sau, quân địch tấn công vào kinh đô của nhà Chu, Chu U Vương lại một lần nữa ra lệnh đốt lửa hiệu, nhưng lần này các nước chư hầu đều không có động tĩnh gì, họ cho rằng lần này U Vương lại lừa họ để tìm trò vui, chẳng ai muốn bị lừa tới lần thứ hai. Kết quả thì mọi người đều đã biết, U Vương bị ép phải treo cổ tự tử, Đát Kỷ cũng bị bắt làm tù binh.

Còn có một thương nhân cũng có kết cục giống với U Vương. Thương nhân này là người Lạc Dương, một lần ông ta đi qua sông thì thuyền bị chìm, ông ta liền bám lấy một mảnh gỗ nổi trên cả

mặt nước rồi kêu cứu. Vừa hay có một người đánh cá ở gần đó nghe thấy tiếng kêu cứu. Thương nhân liền vội vàng nói với ông ta rằng: “Tôi là một phú ông giàu có ở Lạc Dương, nếu ông cứu tôi thì tôi sẽ cho ông 100 lượng vàng tiền thù lao”. Nhưng sau khi người đánh cá đưa được phú ông lên bờ, ông ta lại trở mặt không thừa nhận món nợ này. Cuối cùng ông ta chỉ đưa cho người đánh cá kia 10 lượng vàng. Người đánh cá vô cùng tức giận, mắng ông ta không biết giữ lời. Phú ông liền đáp rằng: “Ông chẳng qua chỉ là một người đánh cá, cả đời ông thì kiếm được bao nhiêu tiền chứ, lẽ nào 10 lượng vàng vẫn chưa đủ hay sao?” Người đánh cá chỉ còn cách ngậm đắng nuốt cay bỏ đi. Nhưng sự việc thật là trùng hợp, về sau phú ông kia một lần nữa lại bị chìm thuyền ở chỗ đó. Lần này ông ta cũng kêu cứu giống như lần trước, vậy là có người chuẩn bị xuống cứu ông ta, nhưng người đánh cá từng bị ông ta lừa trước kia bèn nói với người định cứu ông ta rằng: “Đừng có tin lời ông ta, ông ta nói lời mà không biết giữ lời!” Vậy là người thương nhân kia cuối cùng đã bị chết đuối.

Tuy rằng việc thương nhân hai lần bị lật thuyền đều gặp cùng một người đánh cá chỉ là chuyện ngẫu nhiên, nhưng kết cục của thương lại là tự mình chuốc lấy. Nếu một người nói lời mà không biết giữ lời thì sẽ đánh mất sự tín nhiệm của người khác đối với mình. Người đó vốn không thành thật, đương nhiên sẽ không thể thực hiện lời hứa của mình, và hậu quả thì ai cũng có thể biết được, chỉ có thể ngồi chờ chết mà thôi.

Bài học làm người

Tăng Tử đã từng nói: “Người nói mà không giữ lời thì hành động không có kết quả”. Đối với những người không thành thật, không giữ lời thì dù may mắn có được sự tin tưởng của người khác cũng sẽ không được lâu dài. Đến một ngày nào đó khi một tình huống tương tự xảy ra, người khác nhất định không tin bạn nữa. Một lời nói của Thương Ưởng đánh giá nghìn vàng, bởi vậy mới có thể dễ dàng tạo lập được uy tín trong lòng trăm dân bách tính, còn U Vương lại đem chữ tín ra làm trò đùa, cuối cùng gieo nhân nào gặt quả nấy, đã phải ném trái đắng do không được người khác tin tưởng.

Từ đó có thể thấy được, một người nếu muốn giữ chữ tín thì không chỉ bằng lời nói là đủ mà lời nói và hành động phải thống nhất với nhau, như vậy mới có thể khiến cho người khác tin phục, từ đó mới có thiện cảm. Mà muốn thực sự làm được như vậy thì điều quan trọng nhất chính là tấm lòng bạn nhất định phải thành thực, chỉ khi có lòng thành thì mới có thể kiên trì, mới có thể nói được làm được.

3. Chân thành không bao giờ lỗi thời

Nhiều năm về trước, dãy núi Himalaya rất ít khi có người nước ngoài đặt chân đến. Nhưng bắt đầu từ một năm nọ lại có rất nhiều khách du lịch Nhật Bản tới đây tham quan du lịch. Ngọn nguồn của câu chuyện này nghe nói bắt đầu từ sự chân thành của một thiếu niên.

Nội dung câu chuyện như sau: Một hôm, có mấy người Nhật Bản tới đây để quay phim, họ đã nhờ một thiếu niên người địa phương giúp họ đi mua bia. Cho dù đường đi xa xôi như vậy, cậu thiếu niên kia vẫn nhận lời, và cậu đã phải đi bộ suốt 3 tiếng đồng hồ để làm việc này.

Đến ngày hôm sau, cậu thiếu niên này lại tốt bụng giúp họ đi mua bia. Lần này, những nhà quay phim đã đưa cho cậu rất nhiều tiền, nhưng đến tận chiều ngày hôm sau vẫn chưa thấy bóng dáng của cậu thiếu niên đó đâu. Vậy là mấy nhà quay phim nghĩ lần này chắc họ đã bị lừa rồi, nhất định là cậu thiếu niên kia đã cầm tiền chạy mất. Chẳng có ai ngờ rằng đến nửa đêm hôm đó, cậu thiếu niên kia lại gõ cửa tìm các nhà quay phim. Thì ra do ở chỗ cũ cậu chỉ có thể mua được 4 chai bia nên cậu đành phải vượt qua một ngọn núi, một dòng sông thì mới mua được thêm 6 chai bia nữa. Nhưng do cậu cầm không cẩn thận nên trên đường trở về đã làm vỡ mất 3 chai. Vậy là cậu vừa đi vừa khóc vừa cầm những mảnh chai vỡ cùng với số tiền thừa còn lại đưa cho mấy nhà quay phim, khiến họ vô cùng cảm động. Về sau câu chuyện này được lưu truyền rộng rãi, khiến rất nhiều người nước ngoài đều thấy xúc động sâu sắc. Vậy là số lượng khách du lịch đến đây mỗi ngày một đông hơn.

Sự chân thành luôn là một dạng tín ngưỡng của những người lương thiện chân chính, không phân biệt khu vực hay đất nước. Chính nhờ có dạng tín ngưỡng này sự cảm động mới có thể lưu truyền giữa những trái tim.

Trong công viên Riverside ở New York có một tấm bia tưởng niệm những chiến sĩ đã hi sinh trong cuộc nội chiến đùng trang nghiêm. Hàng năm đều có không ít người tới đây để tưởng niệm vong linh những người đã mất. Ở đây có chôn cất tổng thống đời thứ 18 của nước Mỹ, thống soái chỉ huy quân miền Bắc trong thời kì nội chiến- tướng Grant. Lăng mộ này hết sức to lớn hùng vĩ, trang nghiêm mà lại mộc mạc. Ở phía sau lăng mộ có một thảm cỏ xanh rộng lớn, kéo dài cho đến tận hết ranh giới của công viên- một vách núi dựng đứng.

Chính ở nơi phía sau lăng mộ của tướng Grant tiếp giáp với vách núi dựng đứng này còn có phần mộ của một đứa trẻ. Đây là một phần mộ rất nhỏ bé, tầm thường, nếu đổi sang một vị trí khác thì bạn rất có thể sẽ bỏ qua nó, bởi nó cũng giống như phần lớn những ngôi mộ khác của người Mỹ,

chỉ có một tấm bia đá nho nhỏ. Nhưng trên tấm bia đó và một tấm bảng gỗ ở bên cạnh lại ghi chép một câu chuyện về sự chân thành khiến người khác vô cùng cảm động.

Câu chuyện xảy ra vào năm 1797. Năm đó, cậu chủ nhỏ của mảnh đất này mới có năm tuổi, do không cẩn thận nên đã ngã từ vách núi xuống mất mạng. Cha cậu vì quá đau lòng nên đã chôn cậu trong mảnh đất của mình, đồng thời cho xây dựng một phần mộ nho nhỏ để nhớ về cậu. Nhiều năm sau do gia cảnh lụi bại, cha cậu bé giờ đã già không thể không bán mảnh đất này đi. Nhưng do tình yêu và nỗi nhớ nhung quá lớn đối với con trai, ông đã đưa ra một yêu cầu kì lạ với người mua đất của mình, đó chính là giữ lại phần mộ của con trai ông như một phần của mảnh đất, mãi mãi không được hủy hoại. Người chủ mới do cảm động trước tình yêu của ông dành cho người con trai nên đã đồng ý, đồng thời ghi lại điều kiện này trong kế ước mua đất. Vậy là phần mộ của đứa trẻ được giữ lại. Thời gian thấm thoắt thoi đưa, chẳng mấy chốc 100 năm trôi qua. Mảnh đất này cũng không biết đã được mua đi bán lại biết bao nhiêu lần, cũng không biết đã trải qua bao nhiêu đời chủ mới, tên của đứa trẻ cũng đã bị người đời lãng quên từ lâu, nhưng phần mộ của nó thì vẫn còn đó. Đến năm 1897, mảnh đất có phong thủy tốt này được lựa chọn làm khu lăng mộ cho tướng Grant, chính phủ cũng trở thành chủ nhân của mảnh đất này, nhưng phần mộ của đứa trẻ vô danh này vẫn được giữ gìn nguyên vẹn, không tổn hại chút nào, đồng thời rất vinh dự được trở thành “hàng xóm” với lăng mộ của tướng Grant. Một bên là phần mộ của vị tướng quân vĩ đại trong lịch sử, một bên là phần mộ của một đứa trẻ vô danh, đây quả là kì quan có một không hai trên thế giới.

Thoáng chốc đã lại 100 năm nữa trôi qua, đã tới năm 1997, mọi người để tưởng nhớ về tướng Grant, ngay cả thị trưởng thành phố New York khi đó là Giuliani cũng tới đây viếng mộ ông. Khi đó lăng mộ của tướng Grant đã nằm tại đây tròn 100 năm, vừa hay cũng là 200 năm kể từ khi đứa trẻ kia mất đi, thị trưởng Giuliani bèn đích thân viết lại câu chuyện cảm động lòng người này, rồi cho khắc nó lên một tấm bia gỗ, dựng ở bên cạnh phần mộ của đứa trẻ, ông muốn để câu chuyện về sự chân thành này được vĩnh viễn lưu truyền từ đời này sang đời khác.

Bài học làm người:

Cho dù là những năm tháng từ xa xưa hay là tương lai xa xôi, sự chân thành vĩnh viễn không bao giờ lỗi thời. Nó luôn là điều bắt buộc cần phải có khi làm việc hay làm người, luôn lặng lẽ dẫn con người ta đến với cảnh giới tinh thần cao nhất.

Giữ lời hứa có thể rất dễ nhưng cũng có thể rất khó. Giống như người mua đất đầu tiên trong câu chuyện kể trên, giữ lời hứa với người chủ già cả bị mất con không hề khó. Nhưng ông không thể ngờ rằng lời hứa mà ông đã thực hiện lại được những người đời sau tiếp nối thực hiện, chưa từng bị phá bỏ. Đối với những người đời sau, bản thân họ không hề phải chịu bất kì sự ép buộc nào, nhưng trong mắt họ thì việc này lại có ý nghĩa vô cùng to lớn, là một sự kiểm tra về tiềm ý thức của nhân cách. Vậy là họ đã dựa trên tấm lòng chân thành của mình để tiếp tục giữ lời hứa lúc ban đầu.

Bởi vậy đừng cho rằng giữ lời hứa là hành vi của “kẻ ngốc”. Ngược lại, đó là một tấm gương làm người của bạn, soi rõ từng chân tơ kẽ tóc phẩm chất của bạn.

4. Vấn đề chân thành là vấn đề lương tâm

Chắc hẳn mọi người đều rất quen thuộc với cây cầu Ngoại Bạch Độ, đó là một trong những biểu tượng cho kiến trúc ngoài bến sông của Thượng Hải. Tháng 4 năm 2008, cây cầu này đã được tháo dỡ toàn bộ và chuyển tới xưởng đóng tàu để tiến hành sửa chữa, người Thượng Hải đã gọi công việc này là “an dưỡng”. Một năm sau, nó lại bắc ngang hai bờ sông Hoàng Phố với diện mạo y như lúc ban đầu.

Nhưng điều mà mọi người không biết là cây cầu hàng trăm năm tuổi này sở dĩ phải cho đi “an dưỡng” là do một câu chuyện vô cùng cảm động.

Cuối năm 2007, cầu Ngoại Bạch Độ vừa trải qua lễ kỉ niệm mừng một trăm năm ngày sinh của mình. Đúng vào lúc đó, các ban ngành hữu quan ở Thượng Hải nhận được một bức thư đến từ nước Anh. Trong thư có viết: “Cầu Ngoại Bạch Độ chỉ được thiết kế để sử dụng trong 100 năm, hiện nay đã đến thời hạn đó rồi, mong các ban ngành hữu quan của thành phố Thượng Hải hãy hết sức chú ý đến việc bảo dưỡng cây cầu này.”

Vừa hay lúc đó thành phố Thượng Hải cũng đang chuẩn bị tiến hành cải tạo sửa chữa tổng thể ngoài bến sông, nên sau khi nhận được bức thư này, các ban ngành hữu quan ngay lập tức tiến hành tháo dỡ và sửa chữa cây cầu Ngoại Bạch Độ.

Bức thư này rốt cuộc là do ai gửi đến? Thì ra chính là do công ty của nước Anh năm xưa đã thiết kế cây cầu này gửi đến. Năm 1907, công ty này đã đưa cây cầu vào sử dụng, trong quá trình xây dựng đã áp dụng kết cấu sắt thép tiên tiến nhất vào thời bấy giờ.

Đến nay 100 năm đã trôi qua, mỗi ngày cầu Ngoại Bạch Độ đều phải chịu đựng hơn ba vạn lượt xe hơi chạy qua, nó khiến chúng ta dường như quên mất rằng cây cầu này đã có lịch sử lâu đời lắm rồi. Thế nhưng chẳng ai có thể ngờ rằng vẫn có người nhớ tới việc chịu trách nhiệm đối với cây cầu này. Điều khiến chúng ta cảm động đây vốn là một công ty nước ngoài có thể đặt mình nằm bên ngoài mọi chuyện lại vẫn ghi nhớ việc này ở trong lòng, còn đặc biệt gửi thư tới nhắc nhở, có thể nói là vô cùng hiếm có.

Mọi người sau khi biết được chuyện này đều bình luận về nó. Có người nói: “Thì ra cây cầu Ngoại Bạch Độ đã có lịch sử 100 năm rồi, thật đúng là quá tuyệt vời, họ đã dùng kĩ thuật rất đơn giản để làm nên cây cầu này, vậy mà có thể sử dụng tới tận 100 năm!”

Người khác lại nói: “100 năm nữa kể từ ngày hôm nay, kỹ thuật xây dựng cầu chắc hẳn đã tiến bộ vượt bậc. Nhưng hiện nay có một số cây cầu vừa mới xây xong đã hỏng, xem ra không hoàn toàn là do vấn đề kỹ thuật”.

Đúng vậy, đương nhiên không chỉ là vấn đề kỹ thuật mà còn là vấn đề lương tâm nữa. Đôi lúc con người có lẽ để ý hơn tới những sự được mất ngoài vấn đề tinh thần. Nhưng cho dù đời sống vật chất của bạn có phong phú đến đâu đi chăng nữa, cho dù bạn có đạt được thành tích huy hoàng đến đâu đi chăng nữa mà vẫn không thể tìm thấy sự bình yên và thanh thản trong thế giới nội tâm, bởi chỉ có tự bạn mới biết được lương tâm và vinh dự, cái nào quan trọng hơn.

Năm nay, thủ đô Washington tổ chức cuộc thi đánh vần toàn quốc lần thứ 4, đại diện đến từ bang Nam Carolina- cô bé Rosalie Elliot mười một tuổi đã vượt qua các đối thủ khác để tiến vào vòng trong cùng. Khi cô được hỏi làm thế nào để đánh vần từ “nhận tội” (avowal), do khẩu âm miền Nam nhỏ nhẹ của cô bé nên các giám khảo không thể nghe rõ chữ cái đầu tiên mà cô nói là chữ A hay chữ E.

Sau khi bàn bạc, các giám khảo quyết định đem băng ghi âm ra phía sau để nghe lại, nhưng sau khi nghe vẫn không thể nào xác định được là cô bé đã phát âm chữ A hay E.

Trên thực tế, cô bé Rosalie thông minh căn cứ vào những lời xì xào to nhỏ của mọi người sớm đã đoán được chữ cái này phải phát âm chính xác là A, nhưng cô bé đã không hề do dự mà trả lời rằng mình đã phát âm sai, lúc trước mình đã phát âm chữ E.

Chủ tịch hội đồng giám khảo bèn hỏi Rosalie rằng: “Chắc hẳn cháu đã biết đáp án chính xác là gì, cháu hoàn toàn có thể dựa vào đó để giành chức vô địch, nhưng tại sao cháu lại nói mình đã phát âm sai?”

Rosalie ngây thơ cười đáp: “Bởi vì cháu muốn làm một đứa trẻ thành thật”.

Khi Rosalie bước từ trên sân khấu xuống, khán giả đã vỗ tay nhiệt liệt trước sự chân thành của cô bé.

Ngày hôm sau, trên một tờ báo nọ đã có một bài viết ngắn về cuộc thi này, tiêu đề của bài báo đó là: “Sự lựa chọn giữa chức vô địch và sự thành thật”. Theo bài báo, tuy Rosalie đã không giành được chức vô địch cuộc thi đánh vần lần thứ 4 toàn quốc, nhưng trong lòng khán giả thì cô bé chính là nhà vô địch.

Bài học làm người

Dương Đông đã từng nói: “Dĩ thực đãi nhân, phi vi ích nhân, ích kỉ do nhân”, có nghĩa là: khi chúng ta biết giữ lời hứa, nhìn bên ngoài thì người khác được hưởng lợi, nhưng người thực sự được

hưởng lợi lại chính là bản thân mình. Một khi bạn đối xử chân thành với người khác, người khác chắc chắn sẽ cảm động trước sự chân thành của bạn, từ đó có thiện cảm với bạn, tin tưởng bạn, mà điều này thì rất có lợi cho sự phát triển sau này của bạn.

Trước sự thành thật và thẳng thắn của cô bé Rosalie, có người có thể cho rằng đây là sự ngây thơ ngu ngốc. Nhưng vì sao cuối cùng cô bé lại nhận được sự tán thưởng của đông đảo khán giả? Bởi vì trong lòng họ, lỗi lầm của cô bé trở lên quá nhỏ bé trước sự thành thật của cô, cô bé Rosalie chân thực giờ có khác gì quán quân đâu?

Bởi vậy, cho dù vào bất cứ lúc nào bạn cũng cần phải ghi nhớ, vấn đề chân thành thật ra chính là vấn đề lương tâm. Làm người phải có lương tâm. Khi lương tâm của bạn vững chắc thì sẽ được người khác giúp đỡ, khoảng cách đến thành công sẽ không còn xa nữa.

5. Thành thật khiến tất cả mọi việc đều có thể

Nhiều năm về trước, “Hiệp hội từ thiện trái tim hồng” ở New York đang chuẩn bị xây dựng một tòa nhà lớn cho cô nhi viện. Đúng vào lúc động thổ công trình, đội thi công vô tình đào được một ngôi mộ. Vậy là họ liền cho đăng tin lên báo, mời người nhà của chủ nhân ngôi mộ tới làm thủ tục di dời, đồng thời còn trao cho người nhà 50.000 đô la tiền bồi thường.

Chàng trai hai mươi tuổi Charlie sau khi đọc được tin này trên báo thì bất giác giật mình, bởi trước đây gia đình anh từng sống tại khu đất đó. Hơn nữa cha của anh cũng đã mất, chỉ có điều dường như không được chôn ở đó mà cách xa chỗ đó một đoạn. Nhưng Charlie lại nghĩ nếu như năm xưa cha mình được chôn ở chỗ đó thì tốt biết bao, như vậy anh có thể nhận được khoản tiền 50.000 đô kia. Vào thời điểm đó thì đây là một khoản tiền rất lớn.

Tuy biết rõ ràng người được chôn trong ngôi mộ kia không phải cha mình nhưng Charlie đã không cưỡng lại được sức hấp dẫn của khoản tiền 50.000 đô. Anh nghĩ, dù sao thì ngôi mộ này cũng không có người tới nhận, chỉ bằng mình mạo nhận làm đứa con có hiếu xem sao. Charlie nghĩ đến đây thì thấy rất kích động. Tuy nhiên muốn đi nhận ngôi mộ này thì phải có giấy tờ liên quan để chứng minh.

Charlie suy đi tính lại, cuối cùng đã nghĩ ra một cách có thể chứng minh ngôi nằm trong ngôi mộ kia là cha anh. Anh liền ra chợ đồ cũ mua lại một tờ hóa đơn từ hơn 30 năm trước, còn bỏ ra một ít tiền đến “cửa hàng bán đồ tang lễ” nhờ người đóng cho một con dấu cũ vào đó, lấy tờ giấy đó để chứng minh rằng 30 năm trước quả thật anh đã tới đây mua đồ tang lễ cho cha mình. Charlie cho rằng kế hoạch của mình không hề có một kẽ hở nào, vậy là bèn hớn hờ chạy đến đó nhận cha.

Sau khi đến chỗ tổ chức từ thiện, người tiếp đón Charlie là một cô gái rất nhiệt tình. Charlie làm ra vẻ mặt đau buồn, hơn nữa còn khóc lóc không ngừng. Cô gái kia liền an ủi anh rằng: “Anh không nên như vậy, dù sao thì cha anh cũng đã mất được 30 năm rồi, người còn sống không nên quá đau lòng như vậy”. Charlie cũng cảm thấy có thể mình đã làm hơi quá bèn thôi không giả bộ nữa.

Nhưng câu chuyện xảy ra tiếp sau đó lại khiến Charlie phải kinh ngạc, cô gái kia đã ghi lại tên tuổi, địa chỉ của anh rồi nói với anh rằng, anh là người thứ 180 tới đây nhận cha. Cũng có nghĩa là trước anh đã có tới 179 người khác tới đây nhận cha, điều này khiến tổ chức từ thiện vô cùng kinh ngạc, bởi vậy để tránh sai sót, họ phải kiểm tra từng người một, cuối cùng mới có thể xác nhận ai là người con thật sự.

Việc này khiến Charlie cảm thấy chắc khác gì ngoài bị dội một gáo nước lạnh, dù thế nào thì anh cũng không thể nghĩ rằng lại có nhiều người có suy nghĩ giống với anh như vậy.

Thật trùng hợp là khi đó ở Mỹ mọi người đang hết sức kêu gọi sự thành thật. Câu chuyện này đã được một cơ quan truyền thông phát hiện, bèn cho đăng lên tên tuổi của cả 180 người đến nhận cha này, nói cho họ biết rằng không nên tham lam như vậy nữa, người cha không phải tùy tiện nhận bừa là được. Và khi đó cũng đã có kết quả giám định về bộ hài cốt ở trong ngôi mộ kia, điều khiến mọi người phải kinh ngạc là cả 180 người con kia đều là giả. Bởi hài cốt ở trong ngôi mộ này tồn tại hơn 160 năm rồi, cũng có nghĩa là con của người chết giờ cũng không thể nào còn sống ở trên đời này nữa. Đối với những người đến nhận cha kia thì việc này có thể coi như họ đã bị một đòn thật đau.

Đồng thời tổ chức từ thiện này cũng thông báo rằng: nếu quả thật mọi người rất muốn nhận cha thì có thể đến cơ sở chăm sóc người cao tuổi, bởi ở đó mỗi người đều có cơ hội tìm cho mình một người cha. Sau khi chứng kiến màn kịch này, cả nước Mỹ đã bị chấn động. Nhân sĩ các giới đua nhau đứng lên diễn thuyết, kêu gọi mọi người phải thành thật, đề cao đạo đức, coi trọng nhân tâm, kêu gọi mọi người hãy làm một người thành thật thẳng thắn, nhất định phải làm giàu bằng chính sức lao động của mình.

Từ sau khi sự việc này xảy ra, rất lâu sau Charlie vẫn không thể gạt bỏ những vương mắc trong lòng. Anh cảm thấy mình xấu hổ đến nỗi không có chỗ nào để dung thân. Vậy là anh liền lén lút thu nhập những tờ báo có đăng tên mình lại, cất giữ chúng như cất giữ báu vật vậy, lấy đó làm tấm gương để luôn nhắc nhở mình nhất định phải làm một con người thành thật.

Chỉ mấy năm sau, Charlie đã trở thành một nhân vật hàng đầu trong ngành sản xuất thiết bị liên lạc của Mỹ. Khi được hỏi bí quyết khởi nghiệp và thành công của mình, anh đã xúc động trả lời: “Sự thành thật. Là sự thành thật đã giúp tôi, khiến tôi hiểu được phải làm một con người như thế nào, khiến tôi có được một sự nghiệp thành công, đồng thời học được cách đối xử với người khác. Có thể nói chính sự thành thật đã cho tôi tất cả những gì tôi có ngày hôm nay”.

Bài học làm người

Thủ tướng Chu Ân Lai đã từng nói: “Những người tự cho là mình thông minh thường chẳng có kết cục gì tốt đẹp cả, người thông minh nhất ở trên đời này chính là người thành thật, bởi chỉ những người thành thật mới có thể vượt qua được sự thử thách của sự thật và lịch sử”. Điều này chứng tỏ đôi lúc thông minh quá lại phản tác dụng, còn bậc tài giỏi mà khiêm tốn mới là cách bảo vệ mình tốt nhất.

Một người nếu không thể thành thật trong lời nói hay việc làm của mình thì vô hình trung người đó đã phải tự gánh trên vai gánh nặng về tư tưởng. Tục ngữ có câu “một lời nói dối phải cần hàng trăm lời nói dối khác để che đậy”, như vậy chẳng phải rất mệt mỏi hay sao? Hơn nữa một khi nói dối bị bại lộ thì phải chịu đựng một nỗi xấu hổ vô cùng lớn, thậm chí do vậy mà gây ảnh hưởng xấu tới tâm lý của chính mình. Nếu đã như vậy thì tội gì mà không làm một người thành thật chứ? Sự thành thật khiến chúng ta luôn thấy đàng hoàng, yên tâm, chẳng có gì phải lo sợ, từ đó giúp tăng cường sự tự tin. Đúng như người Mỹ nhờ coi trọng sự thành thật nên nền khoa học kỹ thuật của họ mới có thể phát triển với tốc độ thần tốc. Còn chúng ta cũng có thể dùng sự thành thật để vũ trang cho chính mình, khiến bản thân chúng ta trở nên lớn mạnh, tràn trề sức lực. Như vậy thì khoảng cách đến thành công sẽ ngày một gần hơn, tất cả đều không nằm ngoài tầm với, tất cả đều trở nên có thể.

6. Cần có phẩm chất cao quý

Ngày 8/1/1976, Chu Ân Lai từ trần. 5 giờ sáng ngày mùng 9, tại trụ sở Liên hợp quốc treo cờ rủ, quốc kì của tất cả các nước thành viên Liên hợp quốc đều không được kéo lên, đây là chuyện lần đầu tiên xảy ra ở Liên hợp quốc. Bởi vậy, có đại sứ của một số nước đặt ra câu hỏi: Khi nguyên thủ của nước chúng tôi từ trần, quốc kì của Liên hợp quốc vẫn tung bay, vậy mà khi người đứng thứ hai của Trung Quốc từ trần, Liên hợp quốc treo cờ rủ đã đành, còn thu lại tất cả quốc kì của các quốc gia khác, tại sao lại như vậy? Tổng bí thư Liên hợp quốc khi đó là Waldheim trả lời: “Đề tưởng niệm Chu Ân Lai, Liên hợp quốc đã treo cờ rủ, việc này là do tôi quyết định. Có hai nguyên nhân: thứ nhất, Trung Quốc là một quốc gia văn minh từ thời cổ đại, tài sản quý giá của họ nhiều không kể xiết, nhưng tài khoản của thủ tướng Chu Ân Lai ở Ngân hàng quốc tế lại chẳng có một xu nào! Thứ hai, Trung Quốc có 1 tỷ dân, nhưng thủ tướng Chu Ân Lai của họ lại chẳng có một người con nào! Bất kì nguyên thủ của một quốc gia nào nếu có thể làm được một trong hai điều trên thì khi người đó từ trần, trụ sở Liên hợp quốc cũng sẽ treo cờ rủ vì người đó”. Cả hội trường im lặng.

Không thể phủ nhận rằng những người con có nhân cách cao thượng cũng có khả năng gặp phải hiểm nguy và bất hạnh. Nhưng những người có nhân cách cao thượng thì chịu đựng hiểm nguy và bất hạnh chứ quyết không chịu từ bỏ nhân cách cao thượng của mình, bởi họ không hề giữ gìn nhân cách cao thượng vì mong được đền đáp. Chính bởi vậy mà nhân cách của một con người mới có thể phát ra sức hấp dẫn kì lạ trong hoàn cảnh khó khăn, đồng thời phát ra sức mạnh gây ảnh hưởng tới những người khác.

Có một nhà tâm lý học giáo dục ở Châu Âu tiến hành điều tra nghiên cứu tại một trường đại học nọ: để 200 sinh viên lựa chọn người nổi tiếng mà mình tôn sùng, nếu không thích ai thì có thể không chọn. Bốn đáp án đưa ra để họ lựa chọn là: A. Balzac B. Picasso C. Beethoven D. Không biết hoặc không thích; đồng thời nêu rõ trong phần trả lời những giới thiệu đơn giản về cuộc đời của ba nhà nghệ thuật này.

Kết quả là: 30% số sinh viên yêu thích Balzac, 20% ngưỡng mộ Beethoven, 10% sùng bái Picasso, và 40% còn lại là chọn phương án D.

Nhưng câu chuyện này không chỉ dừng lại ở kết quả đó, nhà tâm lý giáo dục học này còn tiến hành tìm hiểu nghiên cứu về phần lớn những người được điều tra. Mấy năm sau, ông nhận thấy không ít những điều có giá trị. Những sinh viên yêu thích Balzac phần lớn đều có thành tích làm việc rất tốt ở công ty của họ; những sinh viên ngưỡng mộ Beethoven có người sau này gặp phải không ít khó khăn nhưng cuối cùng vẫn vượt qua được, hơn nữa sự nghiệp cũng phát triển rất rực rỡ; những sinh viên sùng bái Picasso thì càng nổi bật hơn nữa, có người làm tổng giám đốc, có

người có công ty riêng; còn những sinh viên lựa chọn phương án D thì một số thất nghiệp ở nhà, một số tuy có việc làm nhưng cũng chỉ là những việc hết sức tầm thường, chỉ có các biệt một vài trường hợp là phát triển tương đối tốt mà thôi.

Nhà tâm lý giáo dục đã tiến hành phân tích chuyên sâu: Balzac là một trong những nhà văn cần cù nỗ lực nhất trên thế giới, ông làm việc thâu đêm suốt sáng, ngồi bút không lúc nào nghỉ ngơi, ông còn có một thời gian biểu làm việc và nghỉ ngơi hết sức tỉ mỉ, chưa bao giờ “vi phạm”, nhờ vậy mà cả cuộc đời ông đã sáng tác được mấy trăm tác phẩm vừa và dài. Còn Beethoven phải trải qua một cuộc sống gặp nhiều bất trắc, hôn nhân thất bại, tai thì bị điếc, tuy vậy ông vẫn tạo ra những bản nhạc vĩ đại lưu danh thiên cổ. Picasso là một họa sĩ có vẽ lập dị, lúc sinh thời các tác phẩm của ông vốn không được mọi người yêu thích, thế nhưng sau khi ông mất đi thì người đời lại kinh ngạc khi phát hiện ra giá trị vĩ đại và tâm hồn nghệ thuật của họa sĩ. Ba nhà nghệ thuật tuy đều có tài năng xuất chúng, thành tựu phi phàm nhưng lại có phẩm chất và tính cách khác nhau: Balzac cần cù chịu khó, Beethoven kiên cường không chịu khuất phục, Picasso vô cùng thông minh và có ý thức sáng tạo.

Bài học làm người

Mỗi một dạng phẩm chất cao quý thật sự như cần cù, chính trực, thành thật đều tự nhiên sẽ nhận được sự kính phục của con người. Người xưa đã nói rất hay: “Cho dù đói ăn thiếu mặc thì phẩm chất tự nhiên cũng sẽ luôn luôn trung thực với đức hạnh của chính mình”. Đương nhiên chúng ta không thể kì vọng mình sẽ trở thành những vĩ nhân giống như Balzac, Beethoven hay Picasso, nhưng chúng ta có thể có được một cuộc sống tốt đẹp, đạt thành tích xuất sắc trong công việc, do vậy mỗi người chúng ta đều cần có một phẩm chất cao quý.

Chỉ những người có phẩm chất cao thượng mới có thể kiên định theo mục tiêu mà mình đã đề ra, sức mạnh của người đó mới có thể làm rung chuyển trời đất, không thể nào chống đỡ nổi. Do vậy mỗi người chúng ta đều nên đặt ra một trong những mục tiêu cao nhất của cuộc đời là có được nhân cách cao đẹp, đồng thời dốc toàn lực của mình để giành lấy nguồn sức mạnh phi phàm này, để cuộc đời chúng ta nhờ có được phẩm chất cao đẹp mà có thể phát ra những ánh sáng đặc biệt huy hoàng.

7. Làm người phải làm người tốt

Một lần nọ, một diễn viên nổi tiếng thế giới của Hollywood đang chuẩn bị bước vào studio, một người bạn liền nhắc nhở anh rằng cúc áo của anh đã bị cài lệch. Anh cúi đầu xuống nhìn rồi cảm ơn người bạn nọ, sau đó vội vàng cài lại cúc áo. Nhưng đợi sau khi người bạn đi khỏi, anh lại cố ý cài lệch cúc áo như lúc trước.

Vừa hay có một thanh niên nhìn thấy toàn bộ cảnh đó diễn ra liền hỏi diễn viên kia rằng tại sao lại như vậy. Diễn viên nổi tiếng kia liền đáp, anh chuẩn bị đóng vai một gã lang thang, cài lệch cúc áo lại chính là biểu hiện của những người lang thang không chú ý đến vẻ ngoài của mình, đánh mất niềm tin vào cuộc sống.

Chàng thanh niên bèn nghi ngờ hỏi tiếp: “Vậy tại sao anh không giải thích rõ ràng với người bạn mình, nói đó là yêu cầu bắt buộc của vai diễn?”

Diễn viên nổi tiếng bèn cười đáp: “Anh ấy nhắc nhở tôi vì coi tôi là người bạn thật sự của mình, xuất phát từ tấm lòng quan tâm tới tôi. Nếu tôi nhất định phải giải thích rõ ràng thì có thể khiến anh ấy tưởng rằng tôi làm bất kỳ việc gì cũng có sự chuẩn bị kỹ càng, có nguyên nhân nhất định. Nếu cứ như vậy thì làm gì có ai dám chỉ ra khuyết điểm của tôi nữa? Trong mắt họ, khuyết điểm của tôi cũng có thể bị tưởng nhầm có cá tính. Nếu không có ai kịp thời giúp tôi chỉ ra khuyết điểm và sai lầm của mình thì làm sao tôi có thể không ngừng hoàn thiện bản thân được?”

Tương tự như vậy, một bậc thầy trong làng kịch nghệ của Nhật Bản cũng từng gặp phải một tình huống giống như của diễn viên Hollywood nọ.

Một lần nọ, diễn viên kịch nổi tiếng kia phải diễn vai một người khách bộ hành, đúng vào lúc ông chuẩn bị lên sân khấu thì có một người học trò nhắc nhở ông rằng: “Thưa thầy, dây giày của thầy bị tuột rồi kìa”.

Diễn viên nọ liền trả lời: “Cảm ơn em”. Sau đó ông ngồi xuống buộc lại dây giày thật cẩn thận. Sau khi ông bước vào chỗ cửa ra sân khấu nơi người học trò kia không thể nhìn thấy, ông lại ngồi xuống cởi bỏ dây giày mà mình vừa mới buộc chặt vào xong.

Thì ra, mục đích của ông là dùng hình tượng chiếc giày bị tuột ra để biểu hiện sự vất vả, mệt nhọc của người khách bộ hành. Chú ý tới từng chi tiết nhỏ nhất của việc diễn kịch như vậy, có thể nói đây là chỗ hơn người của diễn viên này.

Vừa hay có một phóng viên ra sau cánh gà để phỏng vấn đã nhìn thấy toàn bộ cảnh này. Đợi sau khi vở kịch kết thúc, người phóng viên liền hỏi diễn viên kia rằng: “Tại sao lúc đó ông không dạy bảo cho người học sinh kia, bởi cậu ta không hiểu nổi kỹ xảo diễn kịch của ngài”.

Diễn viên nọ liền cười đáp: “Tôi phải thẳng thắn tiếp nhận ý tốt với sự quan tâm thân mật của những người khác đối với mình. Muốn dạy dỗ cho cậu học sinh kia về kỹ năng diễn kịch thì còn rất nhiều cơ hội, còn trong trường hợp của ngày hôm nay, điều quan trọng nhất là sự nhắc nhở của người khác bằng tấm lòng biết ơn, đồng thời phải tìm cách báo đáp”.

Bài học làm người

Tục ngữ có câu: “Làm người thì dễ, làm người tốt thì khó”. Trong xã hội hiện nay, con người ta chỉ muốn làm người mạnh, người giàu, người nổi tiếng, người cao quý, còn rất ít người muốn làm người tốt, bởi người tốt không hề dễ làm, cũng chẳng có kết quả gì tốt đẹp. Nhưng thử nghĩ mà xem, một người nếu muốn đạt được thành tựu, nếu ngay cả làm người mà cũng không làm được thì làm sao có thể nói tới chuyện thành công?

Định nghĩa của người tốt không thể đồng nghĩa với việc hi sinh chính bản thân mình. Đó có thể là sự nhắc nhở đầy thiện ý như trong câu chuyện kể trên, cũng có thể là việc để tâm giúp đỡ người khác, và cũng có thể là việc thẳng thắn chỉ ra những chỗ chưa được của người khác. Nói tóm lại, người tốt không những phải nghiêm khắc với chính bản thân mình mà lúc nào cũng phải nghĩ cho người khác nữa. Nó có liên quan đến mọi mặt trong cuộc sống, học tập và công việc của chúng ta. Do vậy muốn làm một người tốt thì bắt buộc phải nâng cao tố chất của bản thân về những phương diện này.

8. Tặng người hoa hồng, tay còn mùi thơm

Lina là một người phụ nữ chủ gia đình điển hình trong thời kì chiến tranh, là mẹ của hai đứa trẻ. Cô đọc được ở trên báo thấy các chiến sĩ tham chiến ngoài mặt trận vì quá nhớ nhung người nhà nên cảm thấy rất cô đơn, vậy là cô bèn quyết định lấy danh nghĩa của người thân để gửi thư cho họ, người nhận thư là “mọi chiến sĩ tham chiến”, người gửi thư là “người yêu thương các anh nhất”. Nội dung của bức thư có thể là một bài thơ ngắn, một câu chuyện thú vị hoặc chỉ là vài lời động viên.

Ban ngày Lina phải làm việc rất vất vả, về đến nhà còn phải chăm sóc con cái, nhưng hàng ngày cô đều kiên trì viết hết 20 bức thư như vậy. Sau khi những bức này được gửi đến các binh sĩ ngoài mặt trận, chỉ huy quân đội nhận thấy rằng đây là một biện pháp hay để đánh tan nỗi sợ hãi, nâng cao tinh thần chiến sĩ, liền nhanh chóng phân phát thư cho những chiến sĩ ít khi nhận được thư nhà.

Chỉ viết thư không thì Lina cảm thấy vẫn chưa đủ, cô muốn tìm ra phương pháp mới để bày tỏ sự quan tâm chân thành nhất của mình. Vô tình cô nhìn thấy trên giá sách những chiếc ghim giấy nhiều màu sắc, vậy là cô đột nhiên nghĩ ra một cách, gửi kèm trong một bức thư một chiếc ghim giấy màu vàng, rồi viết thêm rằng: “Chiếc ghim giấy này là biểu tượng cho mọi cái ôm của tôi dành cho anh. Khi anh cảm thấy buồn chán thì hãy sờ vào nó, sẽ biết rằng vẫn còn có người quan tâm tới anh, nhớ nhung anh, nhẹ nhàng ôm lấy anh! Màu vàng cũng tượng trưng cho chiến thắng, chúng tôi ở quê nhà luôn mong ngóng đến ngày các anh ca khúc khải hoàn!”

Cuộc chiến kéo dài hơn 40 ngày, Lina đã gửi tổng cộng hơn 600 bức thư có những chiếc ghim giấy màu vàng. Thời gian thấm thoắt trôi qua, thoáng chốc đã tới ngày lễ kỉ niệm 10 năm kết thúc chiến tranh, Lina từ lâu đã quên mất câu chuyện về những bức thư năm nào.

Một buổi sáng nọ, khi Lina mở cửa nhà, cô đã vô cùng ngạc nhiên. Bên ngoài cửa nhà cô có rất nhiều những chiến sĩ mặc quân phục đứng nghiêm trang xếp thành từng hàng, phải có đến hơn 500 người, trong tay mỗi người đều cầm một bó hoa tươi. Họ đồng thanh nói với Lina rằng: “Chúng tôi yêu cô, nữ chiến sĩ Lina!”

Chỉ trong nháy mắt, Lina đã bị bao vây bởi hoa tươi và những tiếng cười.

Thì ra nhân dịp kỉ niệm 10 năm ngày chiến tranh kết thúc, Hiệp hội các binh sĩ tham chiến đã tổ chức bình chọn “Chuyện đáng nhớ nhất trong chiến tranh của tôi”, “tình yêu ghim giấy” đã được các cựu chiến binh bình chọn đứng hàng đầu. Từng chuyện năm xưa lần lượt hiện lên trong đầu họ, khiến hàng vạn cựu chiến binh cảm động và đã quyết định nhất định phải tìm ra người gửi thư.

Từ dấu bưu điện trên phong bì có thể thấy được tất cả các bức thư “ghim giấy” đều được gửi từ cùng một bưu điện. Tuy thời gian trôi qua đã rất lâu nhưng bưu điện vẫn nằm ở đó, may mắn thay một nhân viên bưu điện lớn tuổi lại rất thân với cô Lina nhiệt tình và lương thiện, người nhân viên đó đã cho họ địa chỉ cụ thể của Lina.

Vậy là đúng vào ngày lễ kỉ niệm mười năm đó, các cựu chiến binh hẹn nhau đến nhà của Lina, tặng cô những bó hoa tươi và sự ngạc nhiên thú vị. Rất nhiều người không nhận được những bức thư “ghim giấy” cũng chủ động yêu cầu được đi cùng để biểu thị sự kính trọng chân thành của mình đối với một người phụ nữ nhân ái.

Trong những câu chuyện kể lại sau này, một cựu chiến binh nói: “Trong thời gian chiến tranh tôi đã từng nghĩ tới sự việc tự sát, chính những chiếc ghim giấy đã bầu bạn với tôi, khiến tôi từ vực thẳm của cái chết và mùi máu tanh đã nhìn thấy ánh sáng và sự ấm áp. Tôi biết rằng có người đang nhớ tôi, yêu quý tôi, nhờ vậy tôi mới có đủ dũng khí để tiếp tục chiến đấu”.

Một người khác nói: “Sau khi tôi nhận được bức thư có kèm theo chiếc ghim giấy, suy nghĩ thường trực của tôi lúc đó là không biết ai đã gửi cho tôi. Là người con gái mà tôi thầm yêu? Hay là bà hàng xóm tốt bụng? Hay là người bạn thân hồi trung học? Về sau tôi nghĩ, cho dù người gửi thư là ai thì anh ấy hay cô ấy đều là người dân của Tổ quốc mà tôi đang dốc toàn bộ sức lực, không tiếc xương máu của mình để bảo vệ”.

Một thanh niên còn chưa đầy 30 tuổi rút từ túi áo của mình ra một chiếc ghim giấy màu vàng vẫn còn nguyên vẹn, bồi hồi nói: “Tôi tham gia quân ngũ từ khi còn rất trẻ, may mà có nó luôn bầu bạn cùng tôi, giống như nhóm một ngọn lửa ấm áp cho một người đang đi bộ trong tuyết lạnh, đưa một bình nước cho một người đang đi trên sa mạc. Tình yêu thương sâu sắc mà xa lạ này vẫn còn sưởi ấm trái tim tôi ngay cả sau khi chiến tranh đã kết thúc, khiến tôi luôn tràn ngập hi vọng và lòng nhiệt tình đối với cuộc sống”.

.....

Đôi mắt của Lina đã tuôn trào hai hàng lệ không biết bao nhiêu lần. Cô chưa từng nghĩ rằng một chiếc ghim giấy bình thường lại có thể khiến những cựu chiến binh trải qua mưa bom bão đạn, đứng giữa ranh giới của sự sống và cái chết ghi nhớ trong lòng tận mười năm trời. Đúng vậy, một cử chỉ tốt đẹp nhỏ bé giống như một hạt giống có thể đâm chồi nảy lộc, khai hoa kết quả, tỏa mùi thơm ra khắp thế gian, đẹp đẽ như ở trên thiên đường.

Bài học làm người

Có câu nói rằng: “Được người khác tôn trọng là một dạng quyền lợi, tôn trọng người khác là một phẩm chất tốt đẹp. Kính trọng người khác thì người khác cũng kính trọng lại mình”. Trong

cuộc sống, có thể chỉ là một hành động tốt đẹp nhỏ nào đó của bạn cũng có thể làm thay đổi tâm trạng người khác, từ đó thay đổi cả cuộc đời của họ. Và bạn đã để lại một ấn tượng tốt đẹp trong lòng của người được bạn giúp đỡ, thậm chí là sự biết ơn suốt cả một đời. Từ đó có thể thấy được dù chỉ là một hành động giúp đỡ người khác rất nhỏ bé nhưng có ý nghĩa vô cùng to lớn, cũng vô cùng đáng quý!

Nhà nữ vật lý học người Mỹ gốc Hoa Ngô Kiện Hùng sau khi thành danh từng viết một bức thư gửi cho Hồ Thích. Trong thư bà cảm ơn Hồ Thích trong một lần diễn giảng đã cổ vũ bà, làm thỏa mãn mong muốn được tìm hiểu của bà, từ đó tìm ra được ý nghĩa và niềm vui trong cuộc sống. Hồ Thích viết thư lại cho bà rằng: “Cả cuộc đời tôi đi đến đâu cũng thích gieo hạt trồng hoa, cho dù phần lớn đều chỉ được gieo trên đá, trong số đó có một hạt được gặp chỗ đất màu mỡ, mọc lên thành một Ngô Kiện Hùng, tôi cũng có thể vui mừng vô cùng...”

Đúng vậy, có lúc giúp đỡ người khác chỉ cần bỏ ra một chút công sức nhưng không những khiến bản thân mình cảm thấy vui vẻ mà còn giúp mang tới cho người khác những nhu cầu về mặt vật chất hoặc tinh thần, có thể nói là “tặng người hoa hồng, tay còn mùi thơm”, vậy tại sao không vui vẻ mà làm chứ?

9. Tình yêu rộng lớn

Trên một hòn đảo nhỏ có Niềm vui, Nỗi buồn, Kiến thức và Tình yêu cùng nhau chung sống. Một hôm, các cư dân của hòn đảo biết được nó sắp sửa bị chìm xuống, vậy là mọi người bèn cùng nhau chuẩn bị một con thuyền để rời khỏi hòn đảo này. Chỉ có Tình yêu là ở lại, cô muốn kiên trì đến giờ phút cuối cùng.

Mấy ngày sau, hòn đảo nhỏ quả nhiên đã chìm xuống, Tình yêu muốn nhờ người khác giúp đỡ. Đúng lúc đó, Giàu có ngồi trên một chiếc thuyền lớn đi ngang qua. Tình yêu bèn nói: “Giàu có ơi, anh đưa tôi đi theo được không?”

Giàu có trả lời: “Không được, trên thuyền của tôi có rất nhiều vàng bạc châu báu, không còn chỗ cho cô đâu”.

Tình yêu lại nhìn thấy Hư vinh ngồi trên một chiếc thuyền nhỏ đẹp đẽ đi ngang qua, liền nói: “Hư vinh ơi, hãy giúp tôi với”.

Hư vinh đáp: “Tôi không giúp được cô đâu, cả người cô ướt sũng thế kia sẽ làm hỏng con thuyền đẹp đẽ này của tôi mất”.

Nỗi buồn cũng đi qua, Tình yêu bèn cầu cứu: “Nỗi buồn ơi, cho tôi theo chị với!”

“Ồ, Tình yêu à, quả thật là tôi đang rất đau buồn, chỉ muốn ở một mình mà thôi!” Nỗi buồn trả lời.

Niềm vui cũng đi qua trước mặt Tình yêu, nhưng vì đang quá vui mừng nên không hề nghe thấy Tình yêu gọi mình!

Đột nhiên một giọng nói cất lên: “Lại đây, Tình yêu, tôi đưa chị đi cùng!”

Đó là một cụ già. Tình yêu quá đổi vui mừng nên quên không hỏi tên của cụ. Sau khi đặt chân lên đất liền, cụ già liền bỏ đi mất.

Tình yêu rất biết ơn cụ già kia, bèn đi tìm Kiến thức để hỏi: “Người giúp đỡ tôi là ai vậy?”

“Đó chính là Thời gian”. Kiến thức trả lời. “Thời gian?” Tình yêu hỏi lại, “tại sao ông ấy lại giúp tôi?” Kiến thức bèn cười đáp: “Bởi vì chỉ có Thời gian mới có thể hiểu được Tình Yêu vĩ đại đến nhường nào”.

Đối với con người chúng ta thì không có gì quan trọng hơn thời gian, bởi thời gian có thể không chế thời hạn làm việc của bạn, có thể quyết định độ dài cuộc đời của bạn; nhưng điều mà con người trân trọng nhất lại là tình yêu. Thời gian còn không hiểu nổi huống hồ là con người?

Một buổi sáng sớm sau trận bão, một người đàn ông tới bờ biển để đi dạo. Ông vừa đi dọc theo bờ biển vừa nhận thấy trong những vũng nước cạn trên bãi cát có rất nhiều những chú cá nhỏ bị trận bão hôm qua đánh dạt lên bờ. Chúng bị cầm tù trong những vũng nước này, không thể trở về với biển cả, tuy rằng chỉ cách biển trong gang tấc. Có đến hàng trăm, thậm chí là hàng nghìn những chú cá nhỏ bị nguy khốn như vậy. Chẳng bao lâu nữa những vũng nước nhỏ này sẽ thấm hết xuống bãi cát, hoặc bị mặt trời làm bốc hơi hết, những chú cá nhỏ kia sẽ bị chết khô.

Người đàn ông tiếp tục đi về phía trước. Đột nhiên ông thấy trước mặt mình có một cậu bé đang đi rất chậm rãi, hơn nữa còn liên tục cúi xuống bên cạnh từng vũng nước nhỏ. Thì ra cậu bé đang nhặt những chú cá nhỏ trong vũng nước, sau đó dùng hết sức ném chúng xuống biển. Người đàn ông kia liền dừng lại, chú ý quan sát cậu bé, nhìn cậu bé cứu vớt sinh mạng nhỏ bé của lũ cá. Cuối cùng, ông ta bèn bước tới nói: “Cậu bé, trong những vùng nước nhỏ này có thể tới hàng mấy trăm mấy nghìn con cá, cháu không thể cứu hết được chúng đâu.”

“Cháu biết chứ”. Cậu bé trả lời mà không hề ngẩng đầu lên.

“Ồ, vậy tại sao cháu vẫn còn tiếp tục làm? Có ai để ý đâu chứ?”

“Chú cá nhỏ này để ý đấy ạ!” Cậu bé vừa trả lời vừa tiếp tục nhặt một chú cá nhỏ ném xuống biển. “Chú cá này để ý, chú cá kia cũng để ý! Còn chú này, chú này, chú này nữa...”

Bài học làm người

Trên đời này có rất nhiều kiểu tình yêu, tình yêu giữa những người thân trong gia đình, tình yêu nam nữ, tình yêu giữa bạn bè..., đây đều là những điều mà con người bỏ bao công sức ra để tìm kiếm và có được, nhưng còn có một kiểu tình yêu nữa lại không phải là thứ mà ai cũng có được, đó chính là tình yêu vĩ đại đối với vạn vật trên đời, và cũng chính là tình yêu rộng lớn.

Những người trong lòng có một tình yêu lớn thì không những biết quan tâm tới người khác mà còn yêu thương cả cây cối hoa cỏ, luôn cố gắng hết sức để bảo vệ cho hòa bình và sự hoàn hảo. Trong mắt của họ, bất cứ thứ gì cũng đều có sinh mạng, đều dễ dàng bị chà đạp và coi thường, đều đáng được bảo vệ. Chính bởi như vậy, trong lòng họ lúc nào cũng được tràn ngập sự thương xót, lúc nào cũng không hổ thẹn với lương tâm. Chúng ta cũng đều nên có một tình yêu lớn ở trong lòng, đem tình yêu vô tư của mình bao dung khắp thế giới, thế giới cũng sẽ đối xử với bạn một cách khoan dung như vậy, đúng như câu nói: “Trong lòng có tình yêu thì đất trời rộng lớn”.

Chỉ khi trong lòng chúng ta luôn tràn ngập tình yêu thương thì mới có thể phát ra sức cuốn hút làm mê hoặc lòng người. Mọi người thường nói, khi trong lòng bạn có tình yêu thì bạn sẽ là người đẹp nhất, vẻ đẹp này giống như một bông hồng không bao giờ tàn lụi, nở mãi trong tim của mọi người, tỏa mùi thơm khắp nơi và không bao giờ hết.

10. Tính cách tốt cũng là một sự hấp dẫn về nhân cách

Một năm nọ, Marxim Gorky tới thăm Italy, tại một thành phố nhỏ ông đọc được một tờ báo của vùng biển, bên trên có viết rằng: “Hôm nay tại rạp hát sẽ diễn vở kịch nói “Kẻ địch” của đại văn hào Liên Xô Marxim Gorky, sau buổi diễn Gorky sẽ đích thân lên sân khấu và gặp mặt khán giả”. Gorky cảm thấy rất ngạc nhiên bởi ông chưa hề thông báo với bất kì ai là mình sẽ đến thành phố này.

Người dân trong thành phố nhỏ đều muốn được gặp mặt trực tiếp đại văn hào nổi tiếng Gorky, bởi vậy có rất đông người mua vé xem kịch. Gorky ngồi trên hàng ghế khán giả, sau khi xem được một hồi, ông cảm thấy nội dung vở kịch đã bị thay đổi quá nhiều bèn tức giận rời khỏi rạp hát, đi bộ tới ngồi bên bờ biển. Ông đột nhiên nhớ ra rằng sau khi vở diễn kết thúc “Gorky” còn phải gặp mặt khán giả nữa chứ, vậy là liền vội vàng trở lại rạp hát xem kết cục của vở kịch này thế nào.

Ở rạp hát, khán giả đang vỗ tay nhiệt liệt và kêu to: “Chúng tôi muốn gặp Gorky!” Sau đó, “Gorky giả” đã xuất hiện trên sân khấu, vẻ mặt tươi cười, vẫy tay chào khán giả.

Gorky trầm nghĩ: “Diễn viên này nhìn cũng rất giống mình, mình nên làm quen với anh ta xem thế nào”.

Sau khi khán giả rời khỏi rạp hát, Gorky liền đi ra đằng sau cánh gà, bước tới bắt tay kẻ giả mạo kia và nói: “Chào ngài ‘Gorky!’”

Vừa nhìn thấy Gorky thật, kẻ giả mạo kia liền giật mình, bất giác đưa tay lên ôm mặt rồi ngòì phịch xuống ghế. Sau khi lấy lại bình tĩnh, anh ta liền khẽ nói: “Lẽ nào lại đúng là ngài ư?”

Gorky bình thản đáp: “Đúng là tôi”

Kẻ giả mạo tỏ ra hết sức cung kính: “Xin ngài tha lỗi, tôi xin được giải thích rõ ràng với ngài”.

Kẻ giả mạo liền nói với Gorky rằng: “Cho dù trước đây tôi có cố gắng diễn xuất thế nào thì tiền công nhận được cũng rất nghèo nàn. Để nuôi sống cả gia đình, tôi bèn tìm ra một vai diễn mới, đó là chính là đóng giả làm ngài đấy”.

Gorky bèn hỏi: “Là ai đã đề nghị anh đóng giả làm tôi?”

Kẻ giả mạo trả lời: “Là cái đói. Giờ ngài muốn mắng chửi tôi thế nào cũng được”.

Gorky rộng lượng đáp: “Tại sao tôi phải mắng chửi anh chứ? Nếu việc đóng giả tôi có thể giúp cuộc sống của anh được tốt hơn thì tôi cũng rất vui. Có điều tôi đề nghị anh hãy thử công khai đóng giả tôi một cách quang minh chính đại, đi theo con đường nghệ thuật chân thiện mỹ”.

Kẻ giả mạo nắm chặt lấy tay Gorky, xúc động nói: “Cảm ơn ngài! Ngài quả là có tấm lòng độ lượng...”

Về sau, kẻ giả mạo này quả thực đã trở thành một cao thủ bắt chước được quần chúng vô cùng yêu thích. Ngay cả Gorky cũng cho rằng mình và người yêu bắt chước kia giống hết nhau.

Gorky không những không tức giận với người đóng giả mình mà còn thậm chí động viên anh ta. Một nhân cách cao thượng như vậy quả khiến người khác cảm phục. Đương nhiên điều mà những người nổi tiếng làm được thì những người bình thường cũng có thể làm được.

Có một đứa trẻ rất hay cáu giận, vậy là cha cậu liền đưa tay cho cậu một túi đinh, đồng thời bảo cậu rằng mỗi lần cậu cáu giận thì hãy đóng một chiếc đinh vào hàng rào ở sau nhà.

Ngày đầu tiên, cậu đã đóng tới 37 chiếc đinh. Dần dần, số đinh mà cậu đóng hàng ngày cứ ít dần đi. Cậu nhận thấy rằng kiềm chế cơn giận của mình còn dễ hơn việc đóng đinh vào hàng rào.

Cuối cùng đến một ngày nọ, cậu bé không còn dễ dàng nổi giận nữa, cậu bèn nói với cha mình việc này. Cha cậu nói với cậu rằng bắt đầu từ bây giờ, mỗi lần cậu có thể kiềm chế được cơn giận của mình thì hãy nhổ một chiếc đinh ra.

Ngày này qua ngày khác, cuối cùng cậu bé nói với cha rằng mình đã nhổ hết số đinh đóng trên hàng rào ra rồi.

Người cha liền dắt tay cậu bé bước ra sân sau rồi nói: “Con đã làm rất tốt, con ngoan của cha. Nhưng con thử nhìn vào những lỗ thủng trên hàng rào mà xem, cái hàng rào này sẽ không bao giờ còn như trước kia được nữa. Những lời nói của con lúc tức giận cũng giống như những chiếc đinh này để lại vết sẹo không bao giờ phai mờ. Nếu con cầm dao đâm cho người khác một nhát thì cho dù con có nói bao nhiêu lần xin lỗi, vết thương kia cũng vẫn sẽ tồn tại vĩnh viễn. Vết thương do lời nói gây ra cũng gây đau đớn cho con người giống như những vết thương trong thực tế”.

Bài học làm người

Không thể kiềm chế được cơn giận của mình là một trong những vấn đề thường khiến chúng ta phải đau đầu. Rất nhiều người khi tức giận thường bất chấp tất cả, xả hết cơn tức ra bên ngoài, dường như không hề để ý tới đối tượng của mình là ai, cũng bất chấp hậu quả. Những hành vi như vậy không những không hề khôn ngoan mà còn gây tổn thương đến tình cảm của nhau, thậm chí khiến cho chính bản thân mình là người chịu nhiều tổn thương nhất.

Trong cuộc sống, chúng ta thường nghe thấy mọi người tự oán trách bản thân, người thì hối hận vì đã nổi nóng với cha mẹ, người thì hối hận vì cãi nhau với bạn bè, người thì hối hận vì lỡ ra tay đánh nhau với người khác. Thật ra sau mỗi lần xảy ra chuyện chúng ta ngồi suy nghĩ lại đều cảm thấy khi đó có thể dùng một biện pháp khôn ngoan hơn để giải quyết, chứ không phải dùng lời nói hay hành động quyết liệt như vậy làm tổn thương tới người khác, mà một khi tình cảm đã bị tổn thương thì sẽ rất khó tốt đẹp như lúc ban đầu được nữa, tâm lý của hai bên đều có những ám ảnh khó phai mờ, đây chính là điều đáng tiếc lớn nhất. Bởi vậy mọi người thường nói, nếu sớm biết cách kiềm chế cơn nóng giận của bản thân, biết nghĩ cho người khác thì có lẽ đã không hành động theo tình cảm một cách mù quáng như vậy. Nhưng cho dù có nuối tiếc thế nào thì cũng không có tác dụng, bởi bát nước đã hắt đi chẳng bao giờ lấy lại được.

Do vậy, mọi người cho dù gặp phải vấn đề gì, trước tiên cần biết kiềm chế cơn giận của bản thân, cố gắng hết sức để đơn giản hóa mọi việc, giảm thiểu việc làm tổn thương lẫn nhau. Đương nhiên, nếu bạn rèn luyện để có được đức tính điềm tĩnh thì xin chúc mừng bạn, chúc mừng bạn có được một phẩm chất cao đẹp mà nghìn vàng khó mua nổi. Những người điềm tĩnh trong con mắt của người khác tuyệt đối không phải là những người ngốc nghếch hay yếu đuối, ngược lại họ có tầm lòng rộng rãi và tâm trạng tốt đẹp, bởi họ hiểu rằng không tranh giành cũng là một thái độ làm người.

11. Lòng dạ rộng rãi, khoan dung với người khác

Một ngày mùa thu năm 2005, có hai thiếu niên trong lúc tâm trạng bức bối đã tới dạo chơi trong một lâm trường nọ, chúng cố ý đốt cháy một khoảng rừng và còn tượng tượng xem đội cứu hỏa sẽ phải vất vả khóc nhọc thế nào để chữa cháy, và lấy làm vô cùng đắc ý về điều đó. Nhưng chúng không thể nào ngờ rằng trận hỏa hoạn này, một người lính cứu hỏa đã không may hy sinh trong lúc làm nhiệm vụ.

Người lính cứu hỏa này mới có hai mươi hai tuổi, trong lúc đang cố gắng để chữa cháy đã bị ngạt khói ngất đi, sau đó bị ngọn lửa thiêu cháy trong rừng. Điều đau lòng hơn nữa là người lính cứu hỏa này mồ côi cha từ nhỏ, chỉ có một mình người mẹ nuôi anh trưởng thành. Quá trình trưởng thành của anh tràn đầy khó khăn vất vả, anh thường nói với mẹ rằng say này sẽ báo đáp mẹ cho thật tốt. Đây mới là tuần đầu tiên anh bắt đầu làm việc, ngay là những đồng lương đầu tiên cũng chưa kịp nhận...

Sau khi điều tra biết được đây là một vụ cố ý phóng hỏa, người dân trong cả thành phố đều vô cùng phẫn nộ, thị trưởng bày tỏ nhất định phải tìm ra kẻ phạm tội bắt về quy án, khiến chúng phải chịu hình phạt nặng nề nhất. Cảnh sát mở cuộc điều tra truy tìm khắp nơi, ảnh của hai thanh niên bị liệt vào dạng tình nghi kia cũng bắt đầu xuất hiện ở khắp nơi trong thành phố.

Tất cả những việc này đều không giống với những gì mà hai thiếu niên kia tưởng tượng lúc ban đầu, chúng chỉ còn cách sợ hãi rời khỏi thành phố, lang bạt khắp nơi. Khi nghe được những tin tức đầy phẫn nộ của người dân đến từ khắp mọi nơi, chúng ngày càng trở nên hối hận, sợ hãi và không biết làm gì.

Ngoài hai thiếu niên này, sự quan tâm của giới truyền thông cũng tập trung vào người mẹ giờ chỉ còn lại một mình trên đời của người lính cứu hỏa kia. Nhưng những lời nói của bà lại khiến cho tất cả mọi người phải kinh ngạc. Bà nói rằng: “Khi nhìn thấy con tôi rời khỏi thế giới này tôi đã rất đau lòng, nhưng giờ tôi chỉ muốn nói vài câu với hai đứa trẻ đã gây ra vụ hỏa hoạn đó: cuộc sống bây giờ của các cháu chắc hẳn rất khó khăn, rất có khả năng sống không bằng chết. Bác là người có tư cách để oán trách các cháu nhất ở trên đời này, bác chỉ muốn nói rằng, các cháu hãy mau về nhà đi, ở nhà còn có cha mẹ đang mong ngóng các cháu. Chỉ cần các cháu làm như vậy, bác sẽ xin Thượng đế tha thứ cho các cháu...”

Vào lúc đó, tất cả các nhà báo có mặt đều nín lặng không nói nên lời. Không ai nghĩ rằng một người mẹ vừa mất đi đứa con của mình lại có thể nói những lời như vậy. Họ tưởng rằng bà sẽ nói những lời đau buồn hay phẫn nộ, nhưng không ai ngờ rằng bà lại có lòng khoan dung như vậy!

Và điều mà mọi người càng không thể tượng tượng được là sau khi bài phát biểu của người mẹ này được phát đi một tiếng đồng hồ, tại một nhà trọ trong một thị trấn nhỏ ở thành phố bên cạnh, hai thiếu niên kia đã đi đầu thú...

Chuyện đau lòng nhất ở trên đời này có lẽ là việc người đầu bạc phải tiễn kẻ đầu xanh. Có thể tượng tượng được trong lòng người mẹ đơn thân bị mất đi đứa con trai kia chứa đựng một nỗi đau lớn đến nhường nào! Nhưng để cứu vớt linh hồn và tương lai của hai thiếu niên kia, để hai người mẹ khác không phải chịu nỗi đau như bà đã phải chịu đựng, bà đã vì đại nghĩa mà tha thứ cho hai kẻ đại dột đã gây ra cái chết của con trai bà. Tấm lòng khoan dung độ lượng này của bà thật khiến cho đất trời cũng phải kinh ngạc. Nhưng trên đời này có bao nhiêu người có được tấm lòng rộng rãi như vậy, có người thậm chí còn làm ngược lại khiến cả hai bên đều phải chịu tổn thương.

Đây là câu chuyện của một người lính Mỹ trở về sau cuộc chiến tranh. Từ Washington, anh gọi điện về cho cha mẹ mình và nói với họ rằng: “Cha mẹ, con đã trở về rồi, nhưng con có một chuyện hơi khó xử, con muốn mang theo một người bạn cùng về nhà với mình”.

“Đương nhiên là được!” Cha mẹ anh nhanh chóng trả lời, “cha mẹ sẽ rất vui được đón tiếp cậu ấy”.

Người con trai tiếp tục nói: “Nhưng có một chuyện con phải nói trước với cha mẹ, cậu ấy bị thương rất nặng trong cuộc chiến, bị mất một chân và một tay, giờ đây cậu ấy không thể đi lại bình thường được, bởi vậy con mới muốn mời cậu ấy về cùng sống với chúng ta”.

“Con trai à, cha rất tiếc, nhưng có lẽ chúng ta có thể giúp cậu ấy tìm một nơi trú chân khác”. Người cha tiếp tục nói, “Con trai à, con có biết mình đang nói gì không, những người tàn tật như cậu ấy sẽ đem lại cho chúng ta rất nhiều phiền toái. Chúng ta còn có cuộc sống riêng của mình, không thể để cậu ấy phá hoại cuộc sống của chúng ta được. Cha đề nghị trước hết con hãy về nhà đã, sau đó hãy quên cậu ta đi, cậu ấy sẽ tự tìm được mảnh trời riêng của mình”.

Đúng vào lúc đó người con trai liền gác điện thoại, sau đó cha anh không còn nhận được tin gì của anh nữa.

Mấy ngày sau, cha mẹ anh nhận được điện thoại của sở cảnh sát Washington, nói rằng người con trai yêu quý của họ đã mất mạng vì rơi từ trên nóc nhà xuống. Cảnh sát địa phương tin rằng đây chỉ là một vụ tự sát đơn thuần. Cha mẹ của anh vô cùng đau lòng, nhanh chóng đáp máy bay đến Washington, sau đó được cảnh sát địa phương đưa tới nhà xác để xác nhận thi thể của con trai. Đúng vậy, đó đúng là con trai của họ, nhưng điều khiến họ kinh ngạc là con trai họ chỉ còn có một chân và một tay.

Bài học làm người

Chắc chắn rằng hai bậc cha mẹ trong câu chuyện thứ hai khi nhìn thấy thi thể của con trai mình sẽ vô cùng đau lòng và hối hận. Nếu sớm biết người bị tàn tật chính là con trai của mình thì nhất định họ sẽ an ủi và hoan nghênh anh trở về nhà, nhưng khi họ cho rằng đó chỉ là một người không liên quan gì đến mình thì lại con anh là gánh nặng, tìm cách đẩy anh ra xa. Có thể rất nhiều người sẽ cảm thông với tâm trạng lúc ban đầu của hai bậc cha mẹ này, nói cho cùng thì có ai muốn tự mình chuốc lấy rắc rối chứ? Nhưng chính bởi vì như vậy mới cần chúng ta mở rộng tấm lòng. Bất cứ việc gì chỉ cần thay đổi góc nhìn, đặt bản thân mình ở vị trí của người khác để suy nghĩ, như vậy thì thế giới mới có thể bớt đi một chút bi kịch, có nhiều thêm một chút ấm áp và cảm động.

Có một câu nói nổi tiếng rằng: “Nếu chúng ta tha thứ cho người khác thì chúng ta sẽ cảm thấy bản thân mình hết sức kiên cường”. Khi bạn thực sự mong muốn tha thứ cho sai lầm của người khác hoặc bao dung đối với những khiếm khuyết của họ, vậy thì trong lòng của bạn nhất định sẽ không hề cảm thấy nuối tiếc, thậm chí còn cảm thấy tự hào. Thật ra, tha thứ không hề khó như chúng ta tưởng, điều quan trọng nhất là bước đầu tiên, đó chính là phá bỏ những rào cản trong chính nội tâm của chúng ta, chiến thắng chính bản thân chúng ta. Bạn cần tin rằng đôi lúc khi bạn khoan dung với người khác, trên thực tế cũng là bạn đang nhân từ với chính mình.

Nếu bạn biết cách dùng ánh mắt và tấm lòng khoan dung độ lượng, biết tha thứ để đối đãi với người khác thì bạn sẽ cảm thấy thế giới rộng lớn này tràn ngập niềm vui, đâu đâu cũng thấy ấm áp. Tấm lòng của bạn có thể chứa đựng được bao nhiêu nhiều khác thì cũng giành được tình cảm của bấy nhiêu người.

12. Tự nghiêm khắc với bản thân là cảnh giới cao nhất trong nhân cách

Thời Bắc Tống có Tra Đạo là một người nhân hậu, tính tình chính trực, từng được Tống Chân Tông phong làm Long đồ các đãi chế. Có một lần nọ, Tra Đạo đi tuần thú quanh khu vực do mình cai quản, thấy bên đường có một vườn táo sai trĩu quả, tùy tùng đi theo liền hái mấy quả xuống đưa cho Tra Đạo. Tra Đạo yêu cầu người tùy tùng kia phải trả tiền theo đúng giá bán, nhưng lúc đó không thấy người chủ vườn táo đâu cả, mà Tra Đạo lại đang vội lên đường. Vậy là ông liền căn cứ theo chất lượng của những quả táo, tính toán xem giá táo là bao nhiêu, sau đó treo số tiền cần phải trả trên cây táo rồi mới đi.

Theo lẽ thường mà nói, người làm quan khi đi qua đường, tùy tùng hái một ít táo ở bên đường, do chủ vườn táo không có mặt ở đó nên không thể trả tiền được, tin chắc rằng sẽ không có ai coi người làm quan này là một kẻ tham lam. Nhưng vị quan tên là Tra Đạo này lại dựa trên chất lượng của quả táo để tính toán giá tiền, rồi treo số tiền cần phải trả lên trên cây, cách làm “việc bé xé ra to” này chính là tự nghiêm khắc với bản thân mình. Khi chúng ta yêu cầu nghiêm khắc với bản thân thì chắc chắn sẽ được mọi người khen ngợi, câu chuyện này cũng vì thế mà lưu truyền đến tận ngày nay.

Thời xưa có một người tên gọi là Hồ Chất, làm quan dưới cả thời Tào Tháo lẫn Tào Phi, làm đến tận chức Chấn vũ tướng quân. Hồ Chất có một người con trai là Hồ Uy, tự Bá Hồ, tuổi còn trẻ nhưng rất có chí khí. Khi Hồ Chất làm quan ở Kinh Châu, Hồ Uy đã đi từ kinh thành tới để thăm cha. Đến lúc Hồ Uy chuẩn bị từ biệt để trở về nhà, Hồ Chất liền đưa cho con mình một tấm lụa làm chi phí ăn uống trên đường về. Hồ Uy liền quỳ xuống đất thưa rằng: “Cha làm quan thanh liêm chính trực, không biết do đâu mà lại có được tấm lụa này?” Hồ Chất đáp: “Đây là tấm lụa khi cha may quan phục còn thừa, bởi vậy mới cho con làm chi phí trên đường về”. Hồ Uy lúc này mới cung kính nhận. Từ câu chuyện này có thể thấy được Hồ Chất làm quan thanh liêm, tuyệt đối không tham lam vợ vét tài sản cho mình, còn Hồ Uy không những hết sức coi trọng phẩm chất thanh liêm chính trực mà còn tự giác bảo vệ và đôn đốc phẩm chất đạo đức của cha mình. Hai cha con họ đúng là những tấm gương sáng về sự liêm khiết.

Câu chuyện về Dương Chấn thời Đông Hán cũng là một ví dụ điển hình về việc nghiêm khắc đối với bản thân. Trong thời gian Dương Chấn giữ chức Thích sử ở Kinh Châu, nhận thấy tú tài Vương Mật là một nhân tài bèn tiến cử Vương Mật lên với huyện lệnh huyện Xương Ấp. Về sau Dương Chấn được chuyển đi làm thái thú Đông Thái, khi đi qua Xương Ấp, Vương Mật tiếp đón hết sức chu đáo. Đến buổi tối, Vương Mật lặng lẽ tới nơi Dương Chấn đang nghỉ ngơi để gặp riêng ông, sau đó lấy ra 5 cân vàng để tặng cho Dương Chấn. Dương Chấn vội vàng lắc tay từ chối: “Trước đây do tôi hiểu rõ về anh nên mới tiến cử anh, anh làm như thế này có nghĩa là anh đã không hiểu tôi rồi!” Vương Mật khẽ đáp: “Bây giờ đã là nửa đêm rồi, không ai biết được đâu”. Dương Châu

nghiêm sắc mặt nói: “Trời biết, đất biết, anh biết, tôi biết, sao lại nói là không ai biết!” Vương Mật nghe xong xấu hổ bỏ về. Dương Chân là một vị quan thanh liêm chính trực, không chịu nhận lễ vật, con cháu của ông cũng sống rất giản dị, bình thường. Có mấy người bạn cũ khuyên ông phải gây dựng sản nghiệp để lại cho con cháu, ông đáp: “ Tôi để lại cho con cháu cái danh ‘con cháu của vị quan thanh liêm’ làm tài sản thừa kế không phải là quá đủ rồi sao?”

Sử sách còn ghi chép lại rằng, khi Triệu Quĩ làm quan ở Tề Châu đã có tiếng là thanh liêm. Khi ông được triều đình triệu về kinh, người dân đến tiễn ông đông không kể xiết, ai cũng khóc mà nói rằng: “Ngài làm quan ở đây không hề có chút quan hệ riêng tư ngoài công việc nào với lão bách tính, bởi vậy chúng tôi không dám mang một bình rượu tới tiễn ngài lên đường. Ngài có tấm lòng trong sạch như nước, xin hãy để chúng tôi dâng lên ngài một cốc nước, coi như là để tiễn ngài!” Triệu Quĩ bèn nhận cốc nước này, một hơi uống cạn.

Bài học làm người

Fyodor Dostoevsky đã từng nói: “Nếu bạn muốn chinh phục cả thế giới này thì trước hết hãy chinh phục chính bản thân mình đã”. Có lúc chinh phục người khác còn dễ hơn chinh phục chính mình, bởi chúng ta khó nhận ra nhược điểm và khuyết điểm của chính mình, và muốn khắc phục chúng thì lại càng khó hơn.

Thẩm Tùng Văn đã từng nói: “Chinh phục tất cả nhược điểm của mình chính là điểm khởi đầu của một con người vĩ đại”. Không còn nghi ngờ gì, một người muốn đạt được thành công thì trước hết phải chiến thắng chính bản thân mình. Một trong những nguyên nhân khiến kết quả học tập của chúng ta không thể được nâng cao hoàn toàn không phải do chúng ta dốt nát mà là do một số thói quen xấu trong học tập, ví dụ như đi học không chăm chỉ, về nhà không chịu cố gắng, làm bài tập không cẩn thận, không chú tâm ôn bài... Những vấn đề này của chính bản thân chúng ta đều có thể khắc phục được, đều được hoàn thành do yêu cầu nghiêm khắc đối với chính mình. Nhưng rất nhiều các bạn học sinh lại không có đủ quyết tâm và lòng nhẫn nại để sửa chữa khuyết điểm, khiến những khuyết điểm này ngày càng trở nên “thâm căn cố đế”, vậy là các bạn bị hỏng rất nhiều kiến thức, khó có thể bù đắp nổi. Do vậy, một người cần có quyết tâm rất lớn mới có thể nghiêm khắc với chính mình.

Tướng quốc của nước Lỗ là Công Nghi Hưu rất thích ăn cá, vậy là có người bèn mang cá tới biếu ông, nhưng ông kiên quyết không nhận. Có người không hiểu nổi bèn hỏi: “Ngài đã thích ăn cá như vậy, tại sao lại không nhận cá của người khác mang đến biếu?” Công Nghi Hưu cười đáp: “Tôi vì muốn còn được ăn cá lâu dài nên mới không nhận cá người ta mang đến biếu”. Từ đó có thể thấy được, muốn tự nghiêm khắc với bản thân thì phải chiến thắng chính mình, phải hiểu rõ chính mình, biết được chỗ được và chỗ chưa được của mình, đồng thời phải yêu cầu nghiêm khắc đối với bản thân, cố gắng hết sức phát huy ưu điểm của mình, khắc phục và sửa chữa khuyết điểm. Đương

nhiên, chiến thắng chính mình cần có quyết tâm và nỗ lực rất lớn, còn cần không ngừng củng cố thành quả thắng lợi, đề phòng bệnh cũ tái phát. Nếu có thể làm được điều này thì bạn đã đạt được tới cảnh giới cao nhất của nhân cách rồi.

13. Coi thường danh lợi, biết đủ thì sẽ sung sướng

Marie Curie là người phụ nữ nổi tiếng trên toàn thế giới, nhưng bà không hề cầu danh mà cũng chẳng hề cầu lợi. Cả cuộc đời bà đã 10 lần được tặng tiền thưởng, 16 lần được trao huy chương, 117 danh hiệu các loại, tạo cho người khác một ấn tượng dường như bà không hề để ý. Một hôm, có một người bạn gái đến nhà bà chơi, đột nhiên nhìn thấy cô con gái nhỏ của bà đang ngồi nghịch chiếc huy chương vàng mà bà mới được Hội học thuật hoàng gia Anh trao tặng. Người bạn kia thấy kinh ngạc liền vội vàng hỏi: “Curie, hiện nay có thể nhận được huân chương của Hội học thuật hoàng gia Anh là một vinh dự vô cùng to lớn, sao bà lại có thể để con mình chơi như thế kia chứ?” Marie Curie cười đáp: “Tôi muốn để con mình ngay từ nhỏ đã biết rằng vinh dự chỉ giống như đồ chơi, có thể mang ra nghịch, tuyệt đối không được bám riết lấy nó, nếu không sẽ chẳng thể thành công trong việc gì hết”.

Học giả đương đại Tiền Trung Thu cả cuộc đời không màng danh lợi, cam chịu sống cuộc sống cô đơn. Ông từ chối lời mời phỏng vấn của tất cả mọi phương tiện truyền thông. Phóng viên của chuyên mục “Đưa con phương Đông” của Đài truyền hình trung ương Trung Quốc đã từng tìm trăm phương ngàn kế để phá vỡ tuyến phòng thủ của ông, cuối cùng đành phải nuối tiếc thông báo với người xem trên cả nước rằng: Ông Tiền Trung Thu kiên quyết không chịu tham gia phỏng vấn, chúng tôi đành phải tôn trọng ý kiến của ông.

Những năm 80 của thế kỉ XX, trường đại học Princeton nổi tiếng của Mỹ muốn mời Tiền Trung Thu sang đó dạy học, mỗi tuần chỉ cần ông dạy trong vòng 40 phút, tổng cộng giảng dạy 12 lần, tiền công làm 160.000 đô la Mỹ, nhà trường còn phụ trách chuyện ăn ở, có thể đưa phu nhân sang cùng. Tuy đãi ngộ tốt như vậy nhưng Tiền Trung Thu vẫn từ chối.

Sau này, khi cuốn tiểu thuyết nổi tiếng “Vi thành” của Tiền Trung Thu được ra mắt công chúng đã gây chấn động lớn không chỉ trong nước mà còn có tiếng vang rất lớn ở nước ngoài. Trong giới báo chí và văn học có rất nhiều người muốn gặp ông, tận mắt chứng kiến phong thái của ông, nhưng tất cả đều bị ông chối. Có một nữ độc giả gọi điện cho ông nói rằng sau khi mình đọc xong cuốn “Vi thành” thì rất muốn gặp ông. Tiền Trung Thu liên tiếp từ chối nhưng nữ độc giả đó vẫn không chịu buông tha. Tiền Trung Thu hài hước nói với cô ta rằng: “Nếu cô ăn xong quả trứng gà cảm thấy ngon thì lẽ nào nhất định phải gặp con gà mái đã đẻ ra quả trứng vàng đó ư?”

Tháng 11 năm 1991 là dịp kỉ niệm sinh nhật lần thứ 80 của Tiền Trung Thu, điện thoại của nhà ông không lúc nào ngừng reo, bạn bè, người thân, các học giả nổi tiếng, các cơ quan đoàn thể thì nhau chúc mừng ông, Học viên khoa học xã hội Trung Quốc còn muốn tổ chức lễ mừng thọ, hội thảo kĩ thuật cho ông, nhưng Tiền Trung Thu kiên quyết khước từ tất cả.

Những người coi thường danh lợi đều hiểu rõ rằng vinh dự chẳng qua chỉ là một thứ đồ trang sức mà thôi, nó không hề có ý nghĩa quan trọng về thành tựu trong thực tế, cũng chẳng hề có ý nghĩa quan trọng trong tiết tháo cao thượng của một con người. Thật ra không hề có danh lợi tuyệt đối, chỉ là đối với những người theo đuổi nó thì nó tương đối quan trọng, còn đối với những người biết thế nào là đủ thì nó thậm chí chẳng hề có chút ý nghĩa nào.

Một thương nhân người Mỹ đang ngồi trên cầu tàu tại một làn đánh cá nhỏ ở bờ biển Mexico, nhìn vào một người đánh cá Mexico chèo một con thuyền nhỏ vào bờ. Trên con thuyền nhỏ đó có mấy chú cá ngừ vây vàng rất lớn. Thương nhân người Mỹ kia rất kính nể người đánh cá vì có thể bắt được một mẻ cá có giá trị cao như vậy, bèn hỏi ông ta xem phải mất bao nhiêu thời gian mới đánh được nhiều cá thế này. Người đánh cá Mexico nói, chỉ mất một lúc là đã có thể bắt được. Thương nhân người Mỹ lại hỏi: “Sao ông không ở lâu hơn một lúc để bắt được nhiều cá hơn nữa?” Người đánh cá Mexico thản nhiên đáp: “Những con cá này đã đủ cho chi phí sinh hoạt của cả nhà tôi rồi!” Thương nhân người Mỹ tiếp tục hỏi: “Vậy thời gian còn lại trong ngày nhiều như vậy ông dùng để làm gì?” Người đánh cá Mexico giải thích: “Tôi á? Hàng ngày tôi ngủ đến khi nào chán thì tỉnh dậy, sau đó ra biển bắt vài con cá, trở về cùng lũ trẻ chơi đùa, sau đó lại cùng vợ nghỉ trưa, đến chiều thì vào trong làng uống vài li rượu, chơi ghita cùng các anh em, một ngày của tôi trôi qua thiết thực và bận rộn như vậy đấy!” Thương nhân người Mỹ lại không cho là như vậy, bèn đề xuất ý kiến với ông ta rằng: “Tôi là thạc sĩ ngành quản lý doanh nghiệp ở trường đại học Harvard của Mỹ, tôi có thể giúp được ông. Hàng ngày ông nên dành thêm thời gian vào được đánh cá, đến một lúc nào đó ông chủ sẽ có đủ tiền để mua một con thuyền lớn hơn. Đương nhiên ông sẽ bắt được nhiều cá hơn, rồi lại mua nhiều thuyền lớn hơn nữa, sau đó ông có thể có một đội thuyền đánh cá của riêng mình. Đến lúc đó ông không cần phải bán cá cho những người thu mua nữa mà có thể bán trực tiếp cho nhà máy chế biến. Sau đó ông có thể một nhà máy sản xuất cá đóng hộp của riêng mình, khi đó ông có thể quản lý cả quá trình sản xuất, gia công chế biến và tiêu thụ. Sau đó ông có thể rời khỏi ngôi làng nhỏ này, chuyển đến thành phố Mexico, rồi lại chuyển tới Los Angeles, cuối cùng đến New York, không ngừng mở rộng việc kinh doanh của mình ở đó”. Người đánh cá Mexico bèn hỏi: “Việc này cần mất bao nhiêu thời gian” Người Mỹ trả lời: “15 đến 20 năm”. “Sau đó thì sao?” Người Mỹ phá lên cười: “Sau đó thì ông có thể ngồi ở nhà để làm vua rồi! Một khi thời cơ tới, ông có thể tuyên bố phát hành cổ phiếu trên các thị trường, cổ phần hóa công ty của mình để bán cho các nhà đầu tư đại chúng. Đến nào đó thì ông sẽ giàu to! Ông có thể kiếm hàng trăm triệu đô!” “Sau đó thì sao?” Người Mỹ đáp: “Đến lúc đó thì ông có thể nghỉ hưu được rồi! Ông có thể chuyển tới sống tại một ngôi làng nhỏ bên bờ biển. Hàng ngày ngủ đến bao giờ chán thì dậy, ra biển bắt vài con cá, trở về cùng lũ trẻ chơi đùa, sau đó lại cùng vợ nghỉ trưa, đến chiều thì vào trong làng uống vài li rượu, chơi đàn ghita cùng các anh em!” Người đánh cá Mexico nghi ngờ hỏi lại: “Không phải bây giờ tôi đang sống như vậy hay sao?”

Bài học làm người

Có người nói rằng danh lợi chỉ có thể có tác dụng nhất thời, thời hạn bảo quản của nó không dài, cuối cùng sẽ đều biến thành mây khói mà thôi. Chỉ có những người kiên cường tự mãn mới coi nó là đáng giá, dùng nó để tô điểm thêm cho địa vị và thân phận của mình. Còn những người thật sự được người khác yêu quý, được người khác ghi nhớ trong lòng thì không phải vì danh hiệu của họ mà vì những cống hiến của họ cho nhân loại, đem tới cho con người những lợi ích lâu dài.

Có người vì mưu danh cầu lợi mà cả đời chỉ biết tính toán cho bản thân mình, và cũng tính toán với những người khác nữa. Vì danh lợi, bọn họ có thể không tiếc hi sinh một số thứ mang tính nguyên tắc, từ đó huyệ hoại nhân cách của chính mình, làm tổn hại đến lợi ích của người khác. Danh lợi có được bằng cách này thì tin chắc rằng người có được nó cũng thấy hổ thẹn với lương tâm, bất an trong lòng.

Ngoài ra, những người theo đuổi danh lợi phần lớn đều có lòng tham, trong mắt họ ngoài vinh hoa phú quý ra thì không nhìn thấy thứ gì khác. Nhưng vinh hóa phú quý thương đến chẳng dễ dàng gì, bởi vậy cả đời họ đều buồn phiền đau khổ vì những thứ không thể đạt được. Những người như vậy đã lãng phí cả cuộc đời ngắn ngủi của mình, họ cũng phủ định ý nghĩa tồn tại của mình, còn không thể cảm nhận được niềm vui của những thứ nhỏ bé trong cuộc sống.

Người xưa có câu: “Đạm bạc là thông thái, bình yên là biết nhìn ra trông rộng”. Một người có tâm hồn đạm bạc thì không tính toán thiệt hơn, không mù quáng theo đuổi những thứ nằm ngoài phạm vi khả năng của mình. Chính bởi vì như vậy nên cả cuộc đời họ luôn sống thoải mái không ưu phiền.

14. Có một tấm lòng biết ơn

Đời *Lỗ Tuyền Công* năm thứ 2 (năm 607 trước công nguyên), *Tuyền Công* đang đi săn ở *Dương Sơn* (nay là phía Đông Nam huyện *Vĩnh Tế* tỉnh *Sơn Tây*). Ông nhìn thấy một người có vẻ ngoài vô cùng đói rách đi qua thì bèn gọi lại hỏi. Người kia đáp: “Tôi đã ba ngày nay không có gì ăn rồi.” *Tuyền Công* bèn ban cho ông đồ ăn, nhưng ông ta để lại một nửa. *Tuyền Công* bèn hỏi tại sao, người kia đáp: “Tôi rời khỏi nhà đã 3 năm rồi, không biết mẹ già ở nhà có còn sống hay không nữa. Bây giờ tôi ở cách nhà rất gần, xin hãy để tôi mang phần thức ăn này về biếu mẹ”. *Tuyền Công* liền bảo ông ta hãy cứ ăn hết đi, rồi sai người chuẩn bị cho ông ta một làn thức ăn khác.

Về sau, *Linh Triếp* trở thành võ sĩ vua *Tán Linh Công*. Một lần nọ, *Linh Công* muốn giết *Tuyền Công*, *Linh Triếp* trong lúc đánh nhau đã trở mặt chống lại thủ hạ của *Tán Linh Công*, giúp *Tuyền Công* thoát nạn. *Tuyền Công* bèn hỏi ông ta tại sao lại làm như vậy, ông đáp: “Tôi chính là người đói rách năm xưa ở *Dương Sơn*”. *Tuyền Công* bèn hỏi họ tên và nơi ở của *Linh Triếp*, nhưng ông ta bỏ đi mà không từ biệt.

Câu chuyện trả ơn này về sau đã trở thành một điển cố, *Đỗ Phủ* cũng đã nhắc đến sự tích này trong một bài thơ của mình.

Bản thân việc cho hay nhận đều là niềm vui. Bên cho sẽ cảm thấy vui vì được giúp đỡ được người khác, bên nhận sẽ cảm thấy vui vì được người khác giúp đỡ. Mà đôi lúc cho người khác cũng là cho chính mình.

Tần Mục Công trong một lần ra khỏi hoàng cung đã để thất lạc mất con tuấn mã của mình. Khi ông đích thân đi tìm thì thấy có người đã giết mất con ngựa của mình và đang ngồi ăn thịt nó rồi. *Tần Mục Công* bèn nói với họ rằng: “Đây là ngựa của ta”. Những người kia đều kinh hãi đứng cả dậy.

Tần Mục Công nói tiếp: “Ta những người ăn thịt tuấn mã mà không uống rượu thì sẽ có ý muốn giết người”. Vậy là ông bèn ban rượu cho họ, những người giết ngựa đều xấu hổ bỏ đi.

Ba năm sau, nước *Tần* tiến đánh nước *Tân*, khiến cho *Tần Mục Công* bị vây khốn. Những người trước đây đã ăn thịt con ngựa của ông bèn nói với nhau rằng: “Đã đến lúc chúng ta báo đáp ân đức của *Tần Mục Công* vì đã cho chúng ta ăn thịt ngựa và uống rượu ngon rồi”. Vậy là họ bèn xông vào tấn công quân đội đang bao vây *Tần Mục Công*, *Tần Mục Công* nhờ đó mà được giải vây, sau đó đánh bại nước *Tân*, bắt được *Tán Ai Công* trở về.

Khi chúng ta nhận sự giúp đỡ của người khác cũng có nghĩa là chúng ta đã nhận ân tình của họ. Một khi có cơ hội, chúng ta cũng sẽ vì món nợ ân tình này mà đi giúp đỡ là người trước kia đã từng giúp đỡ chúng ta. Đó chính là sự cảm ơn.

Hàn Tín thuở thiếu thời rất nghèo khó, cha mẹ đều đã mất. Tuy ra sức ôn văn luyện võ nhưng khả năng kiếm tiền của Hàn Tín lại rất kém cỏi. Không còn cách nào khác, Tín đành phải đến nhà người khác “ăn cơm chực”, do đó thường bị người khác khinh thường. Hàn Tín không thể nuốt nổi cục tức này bèn đến bên bờ sông Hoài câu cá, dùng cá đổi lấy cơm ăn, nhưng chỉ kiếm được bữa no bữa đói. Bên bờ sông Hoài có một bà lão làm nghề giặt quần áo thuê, mọi người thường gọi bà là “phiếu mẫu”. Bà thấy Hàn Tín đói khổ thì động lòng thương, thường sẻ một nửa cơm mà mình mang theo cho Tín ăn, ngày nào cũng như vậy không hề gián đoạn. Hàn Tín liền thề rằng sau này sẽ báo đáp ân tình của người phiếu mẫu. Sau khi Hàn Tín được phong làm “Hoài Âm hầu” đã không hề quên tấm ân tình nhường cơm của người phiếu mẫu năm xưa, bèn sai người đi khắp nơi tìm kiếm, cuối cùng đem nghìn lạng vàng đến biếu bà, đây chính là nguồn gốc của câu thành ngữ “một bát cơm nghìn lạng vàng”.

Khi một người gặp khó khăn được người khác giúp đỡ thì chẳng khác nào nắng hạn gặp mưa rào. Tuy rằng đôi lúc sự giúp đỡ này chỉ rất nhỏ bé nhưng vẫn khiến người được giúp đỡ không thể nào quên được. Do nếu không có chút ân nghĩa nhỏ bé đó thì chúng ta sẽ không được tốt đẹp như ngày hôm nay.

Tổng thống Roosevelt của Mỹ là một người luôn mang tấm lòng biết ơn. Nghe nói có một lần nhà ông bị kẻ trộm viếng thăm, bị lấy mất rất nhiều đồ đạc. Một người bạn sau khi nghe tin đã vội vàng viết thư tới an ủi ông. Trong bức thư trả lời, Roosevelt đã viết: “Bạn thân mến, xin cảm ơn bức thư an ủi của bạn, hiện giờ tôi vẫn rất tốt, cảm ơn Thượng đế. Bởi thứ nhất là những thứ bị mất trộm đều là đồ của tôi, hơn nữa lại không hề gây tổn hại đến tính mạng của tôi; thứ hai, kẻ trộm chỉ lấy đi một phần trong số đồ đạc của tôi chứ không phải là tất cả; thứ ba, điều đáng mừng nhất là hẳn ta là kẻ trộm chứ không phải tôi”. Đối với bất cứ một người nào, bị mất trộm không thể là một chuyện may mắn, nhưng Roosevelt lại tìm ra được ba lý do để cảm ơn.

Bài học làm người

Chúng ta không chỉ cảm ơn những người đã giúp đỡ chúng ta, mà đôi lúc chúng ta cũng nên cảm thấy biết ơn trước những khó khăn hay thử thách bất ngờ xảy ra, bởi chúng đem tới cho chúng ta bài học trong cuộc sống, nhắc nhở chúng ta không được giẫm lên vết xe đổ.

Trong suốt cả cuộc đời sẽ có rất nhiều người giúp đỡ chúng ta, có lúc là một câu an ủi của bạn bè, một lời động viên của đồng nghiệp; có lúc là nụ cười hay cái vẫy tay của một người xa lạ; có lúc là sự sẻ chia của một người quen..., tất cả đều là tình cảm của họ dành cho chúng ta. Thế những

sự việc nhỏ bé, bình thường này trong cuộc sống lại thường bị chúng ta bỏ qua, bởi vì thấy đã quen rồi nên chúng ta thường coi đó là chuyện đương nhiên. Rất nhiều người cho rằng chỉ những sự giúp đỡ vào lúc quan trọng hay nguy cấp mới là ân tình. Những cách nghĩ này đều sai lầm, chúng ta không nên coi thường những chuyện nhỏ nhặt, bởi ân tình vốn không phân chia to hay nhỏ, bên trong nó chính là tâm ý, là sự tương thông.

Lúc nào trong chúng ta cũng nên có một tấm lòng biết ơn, cảm ơn tất cả những người đã giúp chúng ta trưởng thành: cảm ơn cha mẹ vì đã nuôi dưỡng và dạy dỗ chúng ta, cảm ơn thầy cô vì đã dạy chúng ta kiến thức, cảm ơn bạn bè vì đã mang tới cho chúng ta niềm vui, cảm ơn người lạ vì đã giúp đỡ chúng ta, cảm ơn khó khăn vì đã giúp chúng ta trở nên kiên cường... Khi chúng ta hiểu được những điều này thì chúng ta không những có một tấm lòng biết ơn mà còn có được một tấm lòng bác ái cao thượng.

15. Bảo vệ lòng tự trọng của người khác

Một ngày nọ, người chủ nhà tổ chức một bữa dạ tiệc khiến cô hầu gái phải làm việc đến tận đêm khuya, cô đành phải đem theo đứa con trai 4 tuổi của mình đến nhà chủ. Cô rất tự ti, sợ rằng con trai sẽ biết được mình là con trai của một người giúp việc, bởi vậy cô bèn đem đứa con trai giấu trong nhà tắm, rồi nói với nó rằng nó sẽ ăn tối trong đó.

Cậu bé lớn lên trong nghèo khó, từ trước tới giờ chưa từng thấy một căn nhà đẹp đến như vậy, càng chưa thấy nhà tắm. Cậu không biết chiếc bồn cầu có thể giặt nước, cũng không biết chiếc bồn rửa mặt bằng đá hoa cương đẹp đẽ. Cậu ngửi thấy mùi thơm của dầu gội đầu và xà phòng tắm, cảm thấy vô cùng hạnh phúc. Cậu ngồi trên nền đất, đặt khay thức ăn trên bồn cầu, nhìn vào món xúc xích và bánh mì ở trong khay, khe khẽ cất tiếng hát đầy vui sướng.

Khi bữa dạ tiệc bắt đầu, người chủ chợt nhớ tới đứa con trai của cô hầu gái. Ông nhìn vào ánh mắt sợ sệt và lẩn tránh của người hầu gái thì đã hiểu tất cả, vậy là ông bèn lặng lẽ tìm khắp trong căn nhà, cuối cùng nhờ có tiếng hát mà ông đã tìm thấy cậu bé trong nhà tắm, lúc đó cậu bé đang cho một chiếc xúc xích vào trong miệng.

Ông sửng người vì ngạc nhiên bèn hỏi: “Cháu trốn ở trong này để làm gì?”

“Cháu tới đây tham dự bữa tiệc, bây giờ cháu đang ăn tối”.

“Cháu có biết cháu đang ở chỗ nào không?”

“Đương nhiên là cháu biết, đây là căn phòng mà ông chủ nhà đã chuẩn bị riêng cho cháu”.

“Là mẹ cháu nói với cháu như vậy có phải không?”

“Vâng ạ, thật ra không cần mẹ cháu nói thì cháu cũng biết ạ, ông chủ của bữa tiệc nhất định sẽ chuẩn bị cho cháu căn phòng đẹp nhất”. Cậu bé chỉ vào bánh xà phòng thơm đặt trên khay, nói tiếp: “Nhưng cháu hi vọng sẽ có người cùng cháu ăn thứ này”.

Người chủ lặng lẽ quay trở về bên bàn tiệc, nói với tất cả quan khách rằng: “Rất xin lỗi, hôm nay tôi không thể ăn tối cùng với các vị, tôi phải ăn tối cùng một người khách đặc biệt”. Sau đó, ông bê theo hai chiếc đĩa từ bàn tiệc đi cùng.

Ông đến trước cửa nhà tắm, trịnh trọng gõ cửa. Sau khi được cậu bé cho phép, ông bèn đẩy cửa bước vào, đặt hai chiếc đĩa xuống nắp bồn cầu. Ông nói: “Đây quả là một căn phòng đẹp, chúng ta hãy cùng nhau ăn tối ở đây nhé”.

Hôm đó ông đã cùng cậu bé nói chuyện rất lâu. Ông khiến cho cậu bé tin tưởng rằng phòng tắm chính là căn phòng đẹp nhất trong cả tòa nhà. Họ đã cùng nhau ăn rất nhiều món trong phòng tắm, hát rất nhiều bài hát. Liên tục có những vị khách đến gõ cửa phòng tắm, họ chào hỏi chủ nhà và cậu bé, mang tới cho cậu bé cốc nước táo ép ngon lành và món thịt nướng vàng ruộm. Họ tỏ ra vô cùng ngưỡng mộ hai người, cuối cùng họ đã tình nguyện chen chúc trong căn phòng tắm nhỏ hẹp, cùng cậu bé hát vang. Người nào cũng hết sức chân thành, không hề có ai cho rằng đây là một vở kịch cả.

Nhiều năm sau cậu bé đó đã trưởng thành, cậu đã có công ty riêng của mình, có một căn nhà với hai phòng tắm. Cậu đã bước chân vào xã hội thượng lưu, trở thành một người giàu có. Hàng năm cậu đều bỏ ra một khoản tiền lớn để giúp đỡ những người nghèo khổ, nhưng cậu chưa từng tổ chức những buổi quyên góp từ thiện, càng không để những người nghèo được giúp đỡ kia biết được tên tuổi của mình. Có người bạn hỏi tại sao, cậu đáp: “Tôi luôn ghi nhớ trong lòng nhiều năm về trước, một hôm, có một quý ông giàu có và rất nhiều người khác đã hết sức cẩn thận bảo vệ lòng tự trọng của một cậu bé bốn tuổi”.

Bài học làm người

Từ câu chuyện kể trên chúng ta có thể thấy được bảo vệ lòng tự trọng nhất thời của người khác cũng có nghĩa là bảo vệ lòng tự trọng suốt cả cuộc đời họ.

Con người ta ai cũng có lòng tự trọng, ai cũng muốn bảo vệ lòng tự trọng của mình khỏi sự xâm hại của người khác, có người thậm chí còn chiến đấu hết sức kiên cường để bảo vệ lòng tự trọng của mình. Nhưng mọi người thường coi việc bảo vệ lòng tự trọng của mình là một việc hết sức riêng tư, rất ít người có thể nghĩ tới việc bảo vệ lòng tự trọng cho người khác.

Thật ra đôi lúc việc bảo vệ lòng tự trọng của người khác đối với bạn mà nói chỉ dễ như trở bàn tay, còn đối với người khác lại có ảnh hưởng đến cả cuộc đời họ. Bởi cứ chỉ tốt đẹp của bạn có thể làm thay đổi cả một đời người, người đó tránh khỏi bị chê cười và kì thị, giúp người đó tràn đầy tự tin, từ đó có đủ lòng tin để làm việc và làm người. Bởi vậy, bảo vệ lòng tự trọng của người khác có ý nghĩa vô cùng lớn lao, khi thấy lòng tự trọng của người khác bị tổn thương chúng ta nhất định không được thờ như không nhìn thấy gì, coi đó không phải là việc của mình phải dứng cảm đưa tay ra giúp đỡ, bởi một người biết cách bảo vệ lòng tự trọng của người khác thì mới là một có nhân cách cao đẹp.